



THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ

BẢN TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 10 NĂM 2024



BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY PHÚ YÊN



THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ)

SỐ THÁNG 10 - 2024



Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI THANH TOÀN

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban biên tập

NGUYỄN VĂN SỰ

Phó trưởng ban trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
Trưởng Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Chánh Văn phòng Ban

ĐẶNG HỒNG THÁI

Trưởng Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng

NGUYỄN KIỀU HÙNG

Trưởng Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản

VÕ LUM

Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Khoa giáo,
Văn hóa - văn nghệ

Ảnh bìa 1

Quang cảnh Hội nghị chuyên đề về phát triển du lịch
tỉnh giai đoạn 2021-2025 và định hướng
trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Thiết kế ảnh: Bá Vĩnh

Ảnh các trang bìa:

Sưu tầm trên baophuyen.vn

Địa chỉ

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
số 02 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9,
thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
ĐT: 0257 3823631

Giấy phép xuất bản số: 52/GP-XBBT
do Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên
cấp ngày 18/9/2024.

MỤC LỤC

* ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN	Trang
- Tư tưởng của Bác Hồ về vai trò của phụ nữ trong xã hội.....	1
- Sáng mãi tấm gương đồng chí Lý Tự Trọng, người đoàn viên thanh niên cộng sản đầu tiên.....	5
- Đón Tết ở Vũng Rô và tiếp tục chuyển hàng vào bến Bãi Ngang.....	8
- Phú Yên hướng đến nền kinh tế nông nghiệp xanh, bền vững.....	16
* THỜI SỰ TRONG TỈNH	
- Phú Yên: Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cải thiện vượt bậc.....	19
- Trường Đại học Phú Yên: không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ cộng đồng.....	21
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị tại trung tâm chính trị cấp huyện	24
- Điểm sáng trong hoạt động công đoàn ở công ty có 100% vốn đầu tư nước ngoài.....	26
- Nông dân Phú Yên chung tay bảo vệ môi trường nông thôn	29
- Khó khăn trong xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em	31
- Tây Hòa tăng cường giáo dục lịch sử cho thế hệ trẻ.....	33
- Phú Hòa: tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.....	36
* THỜI SỰ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ	
- Thông tin trong nước	38
- Hoạt động đối ngoại và tình hình thế giới thời gian gần đây.....	46
* HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH	
- Tác phẩm “Dân vận” với việc xây dựng Nhà nước dân chủ trong giai đoạn hiện nay	55
* BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG	
- Đấu tranh, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.....	62
* NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	
- Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới	66
* CHUYỂN ĐỔI SỐ	
- Chuyển đổi số - Một số khái niệm	73
* HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐẢNG	
- Hướng dẫn trang trí khánh tiết về đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.....	76
* CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN MỚI	
- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP, ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa	78
- Quyết định số 1013/QĐ-TTg, ngày 20/9/2024 lấy ngày 6/8 hằng năm là Ngày An ninh mạng Việt Nam	79



Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17 để xem xét, cho ý kiến về dự thảo Đề cương Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh phát biểu tại Hội nghị chuyên đề về phát triển du lịch tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.



Đồng chí Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa về các nội dung chuẩn bị đại hội điểm đảng bộ cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

Đồng chí Tạ Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì buổi tiếp công dân định kỳ tháng 9/2024.



Quang cảnh Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại điểm cầu Tỉnh ủy Phú Yên.



TƯ TƯỞNG CỦA BÁC HỒ VỀ VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG XÃ HỘI

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Bác Hồ, lãnh tụ vĩ đại của toàn Đảng, toàn dân ta, nhà lãnh đạo xuất sắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người là tượng trưng cho tinh hoa dân tộc, tiêu biểu cho trí tuệ và phẩm chất đạo đức của Đảng và của dân tộc. Cả cuộc đời, Bác luôn dành sự quan tâm, yêu thương cho tất cả mọi người, đặc biệt là phụ nữ.

Theo Người: Phụ nữ không chỉ là phần nửa xã hội, mà “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”... “Phụ nữ ta chẳng tầm thường, đánh Đông, dẹp Bắc làm gương để đời”, “Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Tư tưởng nhất quán xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác Hồ nhằm mục đích cao nhất là giải phóng con người và ra sức tranh đấu để đòi lại những quyền thiêng liêng của con người. Trong đó, Người đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp giải phóng phụ nữ và đấu tranh bảo vệ quyền bình đẳng cho họ. Những tư tưởng của Người về vấn đề giải phóng phụ nữ đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Bác không chỉ nêu lên vai trò, vị trí của người phụ nữ đối với xã hội mà còn là người đi tiên phong trong phong trào đấu tranh đòi quyền bình đẳng nam nữ. Người chỉ rõ: công tác phụ nữ trong xây dựng chủ nghĩa xã



Bác Hồ với các đại biểu phụ nữ các dân tộc Việt Bắc, năm 1959. (Ảnh tư liệu)

hội, một trong những nội dung quan trọng là phải đấu tranh giành quyền bình đẳng cho phụ nữ. “Đảng và Chính phủ ta luôn luôn chú ý nâng cao địa vị của phụ nữ. Hiến pháp định rõ “nam nữ bình đẳng” và luật lấy vợ lấy chồng, v.v. đều nhằm mục đích ấy”. Người nhắc nhở các cấp, các ngành... phải kính trọng phụ nữ, quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của nữ giới”.

Những lời dạy của Bác thể hiện sự quan tâm sâu sắc, đồng thời cũng tỏ rõ tình cảm của mình dành cho “nửa thế giới”. Người luôn đấu tranh để cho phụ nữ được hưởng quyền



bình đẳng với nam giới. Bình đẳng không chỉ về chính trị mà còn từ thực tiễn sinh hoạt của đời sống xã hội và trong gia đình. Bác đã chỉ ra *“Chồng đánh chửi vợ, cha mẹ đánh chửi con, là điều rất dã man”*. Bác luôn trân trọng, thương yêu và coi *“Phụ nữ Việt Nam là chị em của tôi”*. Phụ nữ chiếm một nửa tổng số nhân dân. Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ.

Về thăm và nói chuyện với đồng bào, cán bộ tỉnh Thái Bình năm 1966 - Quê hương của chị Hai năm tấn, sau khi phân tích tình hình, chỉ rõ nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, Bác nhấn mạnh: *“Một điều nữa Bác cần nói là: phải kính trọng phụ nữ. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói vẫn có người đánh chửi vợ! Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền bình đẳng giữa vợ chồng. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình. Bác mong rằng: từ nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa”*.

Tư tưởng của Người về phụ nữ được xuất phát từ tình cảm đặc biệt đối với những người phụ nữ nói chung và từ thực trạng bất bình đẳng của phụ nữ dưới chế độ phong kiến, sự cai trị thâm độc của thực dân Pháp đối với nước ta cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Bác Hồ luôn đánh giá cao vai trò to lớn của phụ nữ Việt Nam. Với Người, việc giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình đẳng là một mục tiêu lớn của cách mạng do đảng cách mạng lãnh đạo.

Với cách nhìn toàn diện, Bác không chỉ quan tâm đến việc giải phóng phụ nữ mà còn nhìn thấy sức mạnh to lớn của họ đối với cách mạng. Và hơn ai hết, chính Bác là người tiếp thêm sức mạnh để họ vùng dậy đấu tranh, giành độc lập dân tộc, cứu nước, cứu mình. Bác Hồ nhấn mạnh rằng phụ nữ chiếm một nửa nhân loại; *“Nói đến phụ nữ là nói đến một nửa xã hội”*, cũng tương tự *“Phụ nữ Việt Nam chiếm một nửa tổng số nhân dân ta”*; Người còn chỉ rõ: *“Phụ nữ là một lực lượng lao động rất quan trọng”*. Vì vậy, theo Người, *“Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng”*, *“Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa”*. Bác Hồ phân tích có lý, có tình, rằng: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất định phải sản xuất thật nhiều. Muốn sản xuất nhiều thì phải có nhiều sức lao động. Muốn nhiều sức lao động thì phải giải phóng lao động của phụ nữ. Người khẳng định *“Mỗi khi nước nhà*



gặp nguy nan, phụ nữ đều hăng hái đứng lên, góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đặc biệt, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, phong trào phụ nữ Việt Nam ngày càng phát triển, lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của từng thời kỳ cách mạng. Phát huy truyền thống con cháu Bà Trưng, Bà Triệu, các thế hệ phụ nữ Việt Nam đã được rèn luyện, trưởng thành từ phong trào rộng lớn của phụ nữ Việt Nam qua các thời kỳ. Ở bất kỳ nơi đâu, trong bất kỳ công việc nào, người phụ nữ đều hoàn thành nhiệm vụ với một sức bền bỉ, dẻo dai, sự sáng tạo và lòng dũng cảm phi thường". Các cuộc kháng chiến ái quốc, Phụ nữ Việt Nam không những trực tiếp cầm súng mà còn phải gánh vác việc nhà để chồng, con yên tâm đi ra trận. Ruộng đồng, vườn tược, nhà cửa, chăm sóc nuôi dạy con cái, phụng dưỡng mẹ, cha... đều đặt trên đôi "vai gầy" của các chị, các mẹ, các em... Tám chữ vàng cao quý: "Anh hùng - bất khuất - trung hậu - đảm đang" mà Người trao tặng, là đánh giá cao của Người và sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với các thế hệ phụ nữ Việt Nam. Phát huy truyền thống anh hùng trong chiến đấu, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa, nhiều phụ nữ là lãnh đạo từ cơ sở đến Trung ương, trong số đó, nhiều người là cán bộ giỏi, "ít mắc tệ tham ô, lãng phí, không hay chèn ép, ít hống hách, mệnh lệnh như một số cán bộ nam". Vì vậy, Bác

nhắc nhở Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành phải đặc biệt chú ý, cất nhắc phụ nữ vào đúng những vị trí, chức vụ phù hợp với khả năng để chị em có điều kiện phát huy năng lực của mình. Người thẳng thắn phê bình một số cán bộ chưa đánh giá đúng về vai trò, vị trí của phụ nữ, đó là "căn bệnh hết sức nguy hiểm", là một tàn dư tồi tệ nhất của chế độ cũ, phải kịp thời sửa chữa.

Tuy Bác Hồ không viết những tác phẩm lớn về vấn đề giải phóng phụ nữ, nhưng từng nơi, từng lúc những câu nói của Người về bình đẳng nam nữ thật giản dị và dễ hiểu. Người nói: *"Nhiều người làm tưởng đó là một việc dễ chỉ: Hôm nay anh nấu cơm, rửa bát, quét nhà, hôm sau em quét nhà, nấu cơm, rửa bát thế là bình đẳng, bình quyền. Làm to! Đó là một cuộc cách mạng to và khó"*.

Từ những phân tích về sự bất bình đẳng nam nữ, Bác Hồ cũng nêu lên các con đường có thể giải phóng phụ nữ và gợi ý từng đối tượng cụ thể. Đối với cán bộ lãnh đạo, Bác phê phán những tư tưởng mang nặng định kiến giới, coi thường phụ nữ. Bác khuyên "Phải thông cảm sâu sắc với quần chúng, và ra sức giúp đỡ chị em giải quyết những thắc mắc khó khăn". Đối với các đoàn thể phải có trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục pháp luật để bảo vệ quyền lợi của phụ nữ. Đối với chính bản thân người phụ nữ, phải tự đấu tranh vì quyền lợi của mình, không có tư tưởng trông chờ, ỷ lại. Bác khuyên chị em phụ nữ cố



gắng học tập văn hóa, chính trị, nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Trong công tác và cuộc sống hàng ngày, Bác Hồ rất coi trọng đào tạo đội ngũ cán bộ và quan tâm, chăm sóc đến cuộc sống của người phụ nữ.

Trong Di chúc, Người biểu dương tinh thần chiến đấu, hy sinh và căn dặn toàn dân phải quan tâm, chăm sóc phụ nữ: *“Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày càng nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”*.

Khắc sâu lời dạy và thực hiện tâm nguyện của Bác “một nửa thế giới” cần được giải phóng, bình đẳng về mọi mặt, ưu tiên phát triển bền vững nguồn lực phụ nữ như: Tăng cường giáo dục, đào tạo, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về mọi mặt, trình độ nghề nghiệp và năng lực quản lý kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho phụ nữ; hỗ trợ phụ nữ làm kinh tế, tạo việc làm và xóa đói giảm nghèo; đẩy mạnh các chương trình chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em, cải thiện môi trường sinh hoạt tại từng địa phương; tạo điều kiện để chị em tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới... Cùng với chủ

trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ưu tiên phát triển nguồn lực phụ nữ, phụ nữ Việt Nam hôm nay luôn cố gắng học tập, công tác, từng bước vươn lên và ngày càng khẳng định vị thế của mình trong xã hội và trên trường quốc tế, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2024), khắc ghi lời dạy và những tình cảm lớn lao của Bác đối với Phụ nữ Việt Nam, là dịp để cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị, chị em phụ nữ tỏ lòng biết ơn với Người. Để từ đó nhận thức được vai trò trách nhiệm của mình, không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình; phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tinh thần đổi mới sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để mục tiêu “Đến năm 2025, là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao” thành hiện thực sinh động trong cuộc sống.



SÁNG MÃI TÂM GƯƠNG ĐỒNG CHÍ LÝ TỰ TRỌNG, NGƯỜI ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN

PHÒNG TUYÊN TRUYỀN - BÁO CHÍ - XUẤT BẢN
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

"Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác" - Câu nói danh thếp của người chiến sĩ cộng sản Lý Tự Trọng khi chưa đầy 17 tuổi như lời hiệu triệu, thắp lên "ngọn lửa" thôi thúc bao thế hệ thanh niên nối tiếp nhau đứng lên đấu tranh, giành độc lập, tự do cho dân tộc mình; phấn đấu học tập, rèn luyện viết tiếp trang sử vàng chói lọi của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, của dân tộc Việt Nam anh hùng, đưa đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới.

Đồng chí Lý Tự Trọng có tên thật là Lê Hữu Trọng (hay còn gọi là Lê Văn Trọng), sinh ngày 20/10/1914 tại Bản Mạy, tỉnh Nakhon Phanom, Vương quốc Thái Lan trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước, quê gốc ở làng Kẽ Vệt (nay là xã Việt Tiến), huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Lớn lên trong tinh thần và truyền thống yêu nước của cả hai gia đình và bà con Việt kiều tại Thái Lan, từ nhỏ anh đã được học lịch sử nước Nam, văn thơ yêu nước của các bậc tiền bối yêu nước, cũng như học tiếng Hán, tiếng Thái... và sớm hiểu được nỗi khổ cực của nhân dân ta dưới chế độ cai trị của thực dân phong kiến.

Năm 1925, Hữu Trọng là một trong tám thiếu niên Việt Kiều được Tổng bộ Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội sang Thái Lan đưa về Quảng Châu (Trung Quốc) học tập, rèn luyện nhằm chuẩn bị xây dựng tổ chức thanh niên cộng sản ở Việt Nam.



*Đồng chí Lý Tự Trọng
(20/10/1914 - 21/11/1931)
Ảnh:baocaovien.vn*

Tại đây, để đảm bảo cho việc hoạt động bí mật, cả nhóm đều được thay đổi sang họ Lý (cùng họ với Lý Thụy - tức Nguyễn Ái Quốc). Lê Hữu Trọng đổi tên thành Lý Tự Trọng, sau đó được Nguyễn Ái Quốc giới thiệu vào học trung học tại Quảng Châu. Sau một thời gian ngắn, Lý Tự Trọng đã thông thạo tiếng Trung. Vốn tư chất thông minh, mưu trí, hoạt bát, khi được giao nhiệm vụ làm liên lạc cho Tổng bộ Việt Nam thanh niên cách mạng đồng



chí Hội ở Quảng Châu, đồng chí đã góp phần tích cực vào việc liên lạc giữa Tổng bộ với đảng bạn và cán bộ cách mạng Việt Nam hoạt động tại Trung Quốc, đồng thời tổ chức việc chuyển thư, tài liệu của Đảng về nước.

Đến giữa năm 1929, tình hình cách mạng có chuyển biến mới. Các tổ chức cộng sản ở Việt Nam lần lượt ra đời. Lý Tự Trọng được cử về nước hoạt động tại Sài Gòn - Chợ Lớn, đồng thời đảm nhận nhiệm vụ liên lạc trong và ngoài nước cho Xứ ủy Nam Kỳ. Được giao nhiệm vụ đặc biệt vận động tập hợp thanh niên trong các nhà máy, trường học để thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản; với bí danh Nguyễn Huy, Lý Tự Trọng xin làm công nhân hăng than tại Sài Gòn.

Sau ngày thành lập Đảng, các cao trào cách mạng dấy lên mạnh mẽ trong khắp cả nước. Ngày 08/02/1931, nhân dịp kỷ niệm một năm cuộc khởi nghĩa Yên Bái, Xứ ủy Nam Kỳ tổ chức buổi tuyên truyền nhằm để biểu dương tinh thần quật khởi, ý chí bất khuất, bản lĩnh cách mạng của cuộc khởi nghĩa và phát động quần chúng đấu tranh với nội dung kêu gọi liên minh công - nông, yêu cầu tăng lương, giảm giờ làm. Khi đồng chí Phan Bội (bí danh là Quảng) đứng lên diễn thuyết, bọn cảnh sát ập đến, tên mật thám Legrand nhảy vào bắt đồng chí Phan Bội. Để cứu đồng chí của mình, đồng chí Lý Tự Trọng, đã rút súng bắn chết tên mật thám.

Sau đó Lý Tự Trọng bị thực dân Pháp bắt sống, đưa đi tra tấn và giam

giữ lần lượt tại hai nơi là bắt Catinat và Khám lớn Sài Gòn. Dù bị tra tấn vô cùng dã man để buộc phải khai báo những manh mối, thông tin bí mật của Đảng, của cách mạng, nhưng dũng khí kiên trung của người chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi không chịu khuất phục, địch không khai thác được thông tin gì từ anh. Run sợ trước phong trào cách mạng, chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương đã phải mở một phiên tòa đại hình để xử một chiến sĩ cộng sản Việt Nam chưa đầy 17 tuổi.

Lý Tự Trọng đã bị kết án tử hình. Thế nhưng đứng trước cái chết, Lý Tự Trọng không hề run sợ, với khí phách hiên ngang, anh đã biến phiên tòa của đế quốc thành diễn đàn của người chiến sĩ cộng sản. Đối diện lời bào chữa *“hành động thiếu suy nghĩ”* vì chưa đến tuổi trưởng thành từ phía luật sư, anh đã gạt phất đi và đồng dục khẳng định: *“Tôi hành động có suy nghĩ, tôi hiểu việc tôi làm, tôi làm vì mục đích cách mạng. Tôi chưa đến tuổi trưởng thành thật, nhưng tôi đã đủ trí khôn để hiểu con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác”*.

Trong những ngày cuối cùng ở xà lim án chém, Lý Tự Trọng vẫn lạc quan yêu đời, tin tưởng vào sự thắng lợi của cách mạng. Thực dân Pháp đã không dám xử công khai Lý Tự Trọng. Rạng sáng ngày 21/11/1931, chúng đã hèn hạ dựng máy chém ở ngay Khám lớn Sài Gòn hòng giết anh trong im lặng.



Trước khi lên máy chém, Lý Tự Trọng gửi lại lời chào cho đồng bào, đồng chí chúng ta, dưới bầu trời Tổ Quốc những tiếng hô vang: *“Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!”*, *“Việt Nam, Việt Nam độc lập muôn năm!”*, *“Cách mạng Việt Nam thành công muôn năm!”* và lời bài hát Quốc tế ca đầy khí phách: *“Vùng lên hỡi các nô lệ ở thế gian! Vùng lên, vùng lên...”*. Tinh thần cách mạng bất khuất của Lý Tự Trọng đã làm cho kẻ thù vô cùng khiếp sợ, góp phần động viên cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng trong cả nước lúc bấy giờ.

Cuộc đời đồng chí Lý Tự Trọng dừng lại ở tuổi 17, nhưng những đóng góp, tinh thần cách mạng và sự hi sinh anh dũng của anh đã trở thành biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, là tấm gương mẫu mực, sáng ngời trong lòng các thế hệ đoàn viên thanh niên Việt Nam.

Kế thừa truyền thống cách mạng của dân tộc, noi gương và tiếp bước đồng chí Lý Tự Trọng - người đoàn viên thanh niên cộng sản đầu tiên, các thế hệ thanh niên Việt Nam đã đoàn kết một lòng dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, giữ vững niềm tin, bản lĩnh, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, tích cực chiến đấu, học tập, lao động, sáng tạo góp phần làm nên những chiến thắng vĩ đại, dành độc lập cho Tổ Quốc, thu non sông về một mối; cùng chung tay trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình hội nhập quốc tế, cùng với tuổi trẻ cả nước, thời gian qua, tuổi trẻ Phú Yên đã triển khai hiệu quả nhiều phong trào hành động cách mạng như: *“Thanh niên tình nguyện”*, *“Tuổi trẻ sáng tạo”*, *“Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”* và các chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập; trong khởi nghiệp, lập nghiệp; trong rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần.... Qua các phong trào đã tạo nên môi trường lành mạnh cho thanh niên được bồi dưỡng, rèn luyện, phát huy được vai trò xung kích, tình nguyện, nâng cao trách nhiệm của bản thân với cộng đồng, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chủ động tham gia vào quá trình hội nhập quốc tế.

Đồng chí Lý Tự Trọng - người đoàn viên thanh niên cộng sản kiên trung, với bản lĩnh, khát khao lý tưởng, tràn đầy nhiệt huyết cách mạng và lời khẳng định đanh thép *“Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác”* mãi mãi ghi vào lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc Việt Nam, trở thành lý tưởng sống, và kim chỉ nam hành động cho các thế hệ thanh niên Việt Nam trong mọi thời kỳ.



**Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô
(28/11/1964 - 28/11/2024)**

ĐÓN TẾT Ở VŨNG RÔ VÀ TIẾP TỤC CHUYỂN HÀNG VÀO BẾN BÃI NGANG

Nhân kỷ niệm 60 năm tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô (28/11/1964-28/11/2024), được sự đồng ý của Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân Hồ Đắc Thạnh, nguyên Thuyền trưởng tàu 41, Lữ đoàn 125 Hải quân, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên trân trọng giới thiệu những ký ức của ông về những năm tháng hào hùng của quân và dân Phú Yên, góp phần làm nên những chiến công như huyền thoại của những chuyến tàu không số và đường Hồ Chí Minh trên biển Đông.

Kỳ 3: Đón Tết ở Vũng Rô và tiếp tục chuyển hàng vào bến Bãi Ngang

Đón Tết ở Vũng Rô

Cuối năm 1964, sau khi đã đưa hai chuyến tàu chở vũ khí vào bến Vũng Rô thắng lợi, Thuyền trưởng Hồ Đắc Thạnh được Tư lệnh quân chủng hải quân gọi lên giao nhiệm vụ : “*Đảng ủy và Tư lệnh quân chủng quyết định tàu các đồng chí phải khắc phục mọi khó khăn trở ngại, đúng giao thừa có mặt tại Vũng Rô*”.

Rời sở chỉ huy quân chủng, trong lòng người thuyền trưởng dâng tràn một cảm xúc đặc biệt xen giữa niềm vui và nỗi lo. Vui vì được tiếp tục nhiệm vụ đưa tàu chở vũ khí về quê hương, được gặp lại đồng chí, đồng bào trong ngày Tết cổ truyền của dân tộc. Còn lo, hôm nay đã là 20 tháng Chạp, làm sao chuẩn bị tốt mọi mặt để tàu đến Vũng Rô vào đúng đêm giao thừa?

Hải Phòng sắp vào Tết. Những bóng đèn xanh đỏ treo giăng hàng 2 bên thành cầu sông Cấm, trên ngọn



Bà Nguyễn Thị Tàng kể lại chuyện trao năm đất Vũng Rô cho Anh hùng LLVT Hồ Đắc Thạnh, nguyên Thuyền trưởng tàu 41.

Ảnh: Trần Quang

cây trong công viên, nhấp nháy tỏa sáng lung linh như hòa cùng niềm vui của người thuyền trưởng trên đường về đơn vị.

Đêm giá lạnh, chung quanh yên tĩnh. Để tránh các chiến sĩ khởi thức giấc, ông nhẹ nhàng bước tới giường định thay quần áo đi nằm. Không ngờ các chiến sĩ tung màn xúm lại quanh ông. Thì ra họ còn thức chờ ông đi nhận nhiệm vụ trở về... Sau khi họp



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô (28/11/1964 - 28/11/2024)

cấp ủy và chi bộ để quán triệt nhiệm vụ, ra nghị quyết lãnh đạo chuyển đi, cuộc họp đơn vị được tiến hành khẩn trương đầy khí thế quyết tâm. Vấn đề nổi lên là làm sao đưa tàu vào bến đúng lúc giao thừa. Phải chủ động tạo sự bất ngờ làm cho kẻ địch không kịp đối phó. Ý kiến thảo luận thật sôi nổi, những khó khăn, vướng mắc đã được anh em đóng góp nhiều biện pháp khắc phục. Thuyền trưởng kết luận cuộc họp và thông qua quyết tâm gửi cấp trên.

Thông thường, cuộc họp đến đây là kết thúc, nhưng thật bất ngờ cho thuyền trưởng, từ hàng ghế thứ hai, một cánh tay giơ lên xin phát biểu ý kiến. Đó là đồng chí Trần Văn Nhợ, người lính mà anh em trong tàu thường gọi bằng cái tên thân mật “bố già”. Đồng chí nói: *“Tàu ta đi nhiều chuyến, đưa hàng vào nhiều bến nhưng được đi vào dịp Tết thì thật là hiếm có. Vì vậy tôi đề nghị tàu ta nên chuẩn bị cái gì để khi vào bến, ta cùng anh em ở bến ăn Tết”*. Tiếng hoan hô đồng tình vang dậy. Thế là ngoài việc cho tàu nhận vũ khí, theo dõi đài nghe thời tiết, nắm tình hình địch, chuẩn bị hậu cần ... một bộ phận anh em đi mua nếp về gói bánh chưng, bánh tét, lo quà Tết.

Mọi công tác chuẩn bị cho chuyển đi đã hoàn thành sớm hơn dự định một ngày. Sau khi nghe báo cáo, thuyền trưởng trực tiếp kiểm tra công tác chuẩn bị cụ thể của các ngành. Khi đến khoang hàng hai, ngoài số lượng hàng vũ khí, trang bị kỹ thuật

chờ cho bến, thuyền trưởng gặp một hòm gỗ đầy kín, bên ngoài có hàng chữ đậm nét “Quà đón xuân vui Tết” bên cạnh một cảnh đào sum xuê hoa lá. Thuyền trưởng hỏi đồng chí Hồng Lý: *“Cái hòm gỗ này có danh mục ghi trong phiếu chuyển hàng cho bến không?”* Đồng chí Nhận, máy trưởng, người được toàn thuyền cử ra đảm nhiệm công việc chuẩn bị quà Tết, vừa cười vừa nói: *“Báo cáo thuyền trưởng, cái thùng này do tàu ta xuất phiếu thôi ạ”*. Tất cả cùng cười. Đồng chí mở nắp thùng và đọc to bản liệt kê bao gồm: *“30 chiếc bánh chưng, bánh tét, 10 gói kẹo, bánh quy, 5 gói chè, 20 gói thuốc lá, 40 chai bia và một cảnh đào. Tất cả đều không có nhãn hiệu, như con tàu không số của ta”*.

Chiếc thùng gỗ đựng quà Tết chiếm một diện tích rất nhỏ trong khoang hàng của tàu nhưng nó chứa đựng bao nhiêu tình cảm của toàn thể cán bộ, chiến sĩ tàu 41 đa phần anh em quê Phú Yên. Bằng số tiền dành dụm, họ đã gửi gắm tình cảm của mình qua từng món quà Tết quê hương trong chuyến đi đầy ý nghĩa này.

Vào một đêm tối cuối năm 1964, những trận gió mùa đông bắc tràn về mang cái rét của phương Bắc về theo, cuộc tiễn đưa tàu 41 lên đường làm nhiệm vụ được tiến hành tại một bến cảng của thành phố biển. Dưới trời mưa phùn gió bắc, các đồng chí Tư lệnh quân chủng, Đoàn trưởng và Chính ủy đoàn ôm hôn thăm thiết cán bộ, chiến sĩ của tàu: *“Chúc tàu 41*



hành trình thuận buồm xuôi gió. Bộ Tư lệnh chờ đón tin thắng lợi báo về". Tình cảm hậu phương lớn làm ấm lòng các chiến sĩ trên đường về tiền tuyến lớn.

Tàu 41 hành trình vào mùa thời tiết không thuận lợi. Sau ba ngày vượt sóng to gió lớn, lách tránh các tuyến tàu tuần tiễu của địch, chiều 30 tháng Chạp, tàu chuyển hướng vào bờ. Đây là tuyến đi căng thẳng nhất suốt lộ trình.

Toàn tàu dồn hết sức lực, tinh thần, ý chí quyết tâm và lòng dũng cảm sẵn sàng đối phó với địch bất cứ lúc nào. Thành bại của chuyến đi quyết định ở hướng đi này. Bữa cơm "tất niên" được thuyền phó sắp xếp cho tàu ăn trước 12 giờ trưa để kịp làm công tác chuẩn bị chiến đấu. Cũng thịt mỡ, dưa hành, nhưng thiếu câu đối đỏ. Không nêu, không pháo, có bánh chưng xanh nhưng để dành khi vào bến. Toàn tàu đang ăn cơm, bỗng từ đài quan sát, chiến sĩ trực canh báo cáo: *"Mạn phải 30 độ, cự ly ba hải lý, phát hiện hai tàu địch di chuyển về phía Nam"*. Lệnh chuẩn bị chiến đấu được phát ra, tất cả về vị trí của mình. Lớp ngụy trang trên những khẩu súng được kiểm tra sửa lại để vừa che mắt hai tàu địch, vừa có thể nhanh chóng tung ra khi có tình huống chiến đấu. Qua chiếc ống nhòm có bội số cao, thuyền trưởng nhìn rõ hai tàu tuần tiễu địch. Phải tránh! ông cho tàu thay đổi hướng đi song song để tránh tàu địch, tạo khoảng cách xa để thời gian tiếp xúc

rất ít. Nhìn đồng hồ đã 16 giờ rồi, chỉ còn tám tiếng đồng hồ nữa thôi tàu phải có ở Vũng Rô.

Sau khi xác định vị trí tàu trên hải đồ, đồng chí thuyền phó báo cáo: *"Tàu ta cách Đá Bia hơn 60 hải lý nữa, khả năng vào bến trễ giờ"*. Nhớ câu chuyện cổ tích mà thuyền trưởng được đọc cách đây rất lâu, chuyện cô bé thông minh học hành rất giỏi nhưng vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được cô tiên hiện lên giúp đỡ. Cô cho em 3 điều ước để em lựa chọn: một là học hành giỏi, hai là cha mẹ em sống lâu bất tận và điều thứ 3 là em sẽ trở thành vợ của hoàng tử con vua suốt đời sung sướng. Nhưng cô bé chỉ nhận điều ước thứ nhất và thứ hai. Như cô bé, lúc này thuyền trưởng chỉ muốn 2 điều ước: một là trời mau tối để con tàu không phải phơi mình trên biển nhiều giờ, dễ bị kẻ địch phát hiện, hai là tốc độ tàu nhanh hơn chút nữa để vào bến không trễ giờ. Nhưng việc lặn mọc tối sớm của mặt trời hoàn toàn do chu kỳ quay của trái đất và mặt trời, còn tốc độ máy tàu thì do nhà sản xuất đã ấn định sẵn, làm sao thay đổi được. Thuyền trưởng cho mời máy trưởng lên đài chỉ huy và quyết định sử dụng tốc độ dự bị. Ước mãi rồi cũng đến lúc hoàng hôn bao trùm khắp mặt biển. Ông bà ta nói "tối như đêm 30", thật quả không sai!

23 giờ 50 phút, tàu 41 thả trôi giữa Vũng Rô. Thuyền trưởng cho thả xuống và cử người vào bến tìm bộ phận đón. Đang loay hoay thả xuống



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô
(28/11/1964 - 28/11/2024)

thì cũng vừa lúc thuyền của các đồng chí ở bến cập mạn tàu. Cán bộ, chiến sĩ của tàu ôm hôn cán bộ, chiến sĩ của bến. Niềm vui ngập tràn vô tận. Thuyền trưởng ôm anh Sáu Râu mà hai hàng nước mắt chảy ròng và nghẹn ngào không nói nên lời. Bỗng từ phía bờ, hàng loạt súng pháo đủ các cỡ nổ vang đan chéo bầu trời. Những chiếc đèn dù xanh đỏ từ đồn đốc Ba Tý phụt lên treo lơ lửng một khoảng trời Vũng Rô.

- Lộ rồi sao? Địch đã phát hiện tàu ta chẳng?

-Từ dưới phòng báo vụ, chiếc đài bán dẫn vang lên lời Bác Hồ chúc Tết.

Giao thừa! Phút giao thừa xuân năm 1965 đã tới. Phú Yên ơi! Chúng con đã về đây! về giữa mùa xuân tràn đầy sức sống.

Giá như ở một hoàn cảnh khác, thời điểm khác thì cuộc vui còn có thể kéo dài. Không ai muốn rời nhau nhưng làm sao khác được khi công việc còn quá bề bộn. Tàu phải đưa vào sát mép núi và nguy trang kín đáo trước khi trời sáng.

Mọi công tác được tiến hành khẩn trương. Sau khi đã bố trí các tổ bám chốt các đồn bót địch và Mũi Điện để kịp thời đối phó, cuộc liên hoan mừng Tết Ất Ty, mừng ngày tàu và bến gặp nhau được tiến hành trên nắp khoang hầm hàng hai dưới vòm lá nguy trang kín đáo. Thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng, bánh tét, kẹo, bia và thuốc lá được bày ra. Cành đào Nhật Tân, Hà Nội bên nhánh mai

vàng của núi Đá Bia khoe sắc càng tăng thêm hương vị của mùa xuân.

Trong niềm vui chứa chan tình cảm, thuyền trưởng thay mặt cán bộ, chiến sĩ chúc Tết các đồng chí cán bộ lãnh đạo chỉ huy, chiến sĩ và dân công của bến. Họ cùng nâng cốc chúc mừng thắng lợi, chúc sức khỏe anh Sáu Râu và các đồng chí, chúc quân dân tỉnh nhà năm mới giành được những thắng lợi to lớn hơn như thư chúc Tết của Bác Hồ. Tiếng pháo tay thay pháo Tết nổ vang. Anh Sáu Râu giục, cô gái ngồi bên cạnh, mặt ửng hồng đứng lên thay mặt đồng bào địa phương chúc Tết anh em thủy thủ tàu. Cô nói: *"Đảng, Bác Hồ, đồng bào miền Bắc lo cho miền Nam từng khẩu súng, viên đạn, bát cơm, viên thuốc. Các anh thủy thủ vượt qua sóng to gió lớn, đối mặt với quân thù vận chuyển hàng chi viện cho miền Nam, quê hương Phú Yên quyết xứng đáng với nghĩa tình cao cả đó"*.

Nghẹn ngào xúc động lắng đọng nghĩa tình !

Tối mùng một, tàu cùng bến bốc dỡ hàng. Chiếc cầu tàu làm tạm bằng cây rừng không đủ sức cho số đông người đi lại, nên hầu hết anh chị em dân công phải dầm mình dưới nước mới kịp chuyển hàng. Công việc tấp nập, khẩn trương. Phía Đèo Cả, thỉnh thoảng một vài ánh đèn pha le lói của những chiếc xe leo dốc cùng với tiếng súng nổ lạc lõng từ các bót đồn địch bắn cảm canh trấn an cho giấc ngủ đầu năm của những kẻ xâm lược. Mặc, không khí lao động, chiến đấu ở



Hương đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô (28/11/1964 - 28/11/2024)

đây vẫn tấp nập, khẩn trương. Hàng bốc dưới tàu lên là vũ khí, thuốc men. Hàng trên bờ xuống là cát. Cát của Vũng Rô được đưa xuống dần tàu để giữ được ổn định khi tàu ra khơi gặp sóng to gió lớn. Từ trong đêm tối, một đồng chí cán bộ cầm trong tay một gói nhỏ được bọc cẩn thận bằng chiếc khăn tay tìm gặp tôi và nói: *“Bà con quê hương Phú Yên xin gửi theo tàu các anh nắm đất Vũng Rô, mảnh đất kiên cường bất khuất, giặc càn đi xéo lại nhiều lần, bụng đói phải ăn trái sung thay cơm gạo nhưng vẫn một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ. Có súng đạn của miền Bắc chi viện, mảnh đất này sẽ là điểm tựa của những chiến công”*. Sau này tôi mới biết đó là chị Nguyễn Thị Tảng.

Bùi ngùi xúc động, cầm nắm đất Vũng Rô trong tay, người thuyền trưởng như ôm cả Phú Yên quê hương ruột thịt.

Ba giờ sáng mùng hai Tết Ất Ty, tàu rời bến Vũng Rô. Anh Sáu Râu ôm thuyền trưởng, cái hôn tiễn đưa lưu luyến. Tay siết chặt tay, người ra đi và người ở lại. Những hàng nước mắt tuôn trào, những lời chúc *“Lên đường thuận buồm xuôi gió, ở lại mạnh khỏe, chiến đấu hăng say, hứa hẹn có ngày gặp lại”*.

Người thuyền trưởng ấn mạnh tay chuông, con tàu lướt sóng ra khơi. Phía sau con tàu là Vũng Rô, dải đất Phú Yên quê hương của họ, đó là mùa xuân Ất Ty 1964.

Chuyển hàng vào bến Bãi Ngang



*Thế hệ trẻ tặng hoa cho
Thuyền trưởng Hồ Đắc Thạnh.
Ảnh: Dương Thanh Xuân*

Tháng 2 năm 1965, tàu 143 chở hàng vào bến Vũng Rô bị địch phát hiện. Đối phương đã tập trung một số lớn máy bay, tàu chiến các loại đánh phá ác liệt và cuối cùng, chúng cho biệt kích người nhái vào được khu trú đậu của tàu ta sau những đợt đánh trả quyết liệt của quân và dân ở bến. Quân ta đã chủ động phá hủy được tàu nhưng những dấu vết còn lại đã làm cho kẻ địch hiểu rõ hơn về hoạt động vận chuyển chi viện chiến trường bằng đường biển của ta.

“Sự kiện Vũng Rô” đã làm cho việc vận chuyển chi viện chiến trường bằng đường biển của ta gặp nhiều khó khăn. Giặc Mỹ tập trung mọi lực lượng phong tỏa trên biển nhằm ngăn chặn kiểm tra kiểm soát và có thể đánh chìm bất cứ tàu thuyền nào mà chúng khả nghi.

Mạch máu giao thông không thể ngừng chảy! Không thể để chiến trường thiếu trang bị vũ khí! Theo chỉ



thị của trên, Đoàn 125 tập trung nghiên cứu tìm nhiều phương án vận chuyển chi viện chiến trường. Sau một thời gian tổ chức tàu trình sát nắm tình hình trên biển, Bộ Tư lệnh quân chủng quyết định: Với chiến trường Nam bộ thì dùng tàu giả dạng đánh cá, tàu dầu, tàu vận tải nước ngoài đi bung ra xa theo tuyến Hồng Kông - Philippine - Indonexia - Malaysia rồi chuyển lên phía Bắc lợi dụng sơ hở của địch đưa tàu vào kênh rạch Cà Mau - Trà Vinh - Bến Tre để giao hàng. Với chiến trường cực Nam Trung bộ thì nghiên cứu tìm một đảo hoang trên quần đảo Trường Sa làm “kho” chứa hàng rồi dùng ghe lầy dần đưa vào bờ. Riêng khu 5 do địa hình bờ biển phức tạp không có kênh rạch hầu hết là bờ núi đá và bãi cát. Để tận dụng sơ hở và tạo sự bất ngờ nên ta chọn bãi ngang làm bến thả hàng.

Tàu 41 được chọn làm thí điểm phương thức vận chuyển này. Đây là một quyết định táo bạo, vì từ thời xa xưa người dân đánh cá miền Trung và Bắc Trung Bộ ở vùng biển bãi ngang chỉ sử dụng một loại phương tiện duy nhất là bè mảng làm bằng những cây luồng, cây nứa ghép lại để khi ra khơi cũng như khi về bến không bị sóng biển nhận chìm. Nay ta lại dùng loại tàu sắt 100 tấn vào bến bãi ngang thả hàng, lúc thời tiết bình thường đã khó khăn rồi, khi sóng to gió lớn lại càng khó khăn nguy hiểm gấp bội.

Bãi ngang là khu vực trống trải, là nơi trực tiếp chịu những cơn sóng đập thẳng vào bờ (dân biển gọi là sóng

cuốn chiếu). Do sóng đập thẳng vào bờ rồi kéo ra hình thành những gân cát ngoài mép nước, là mối đe dọa chân vịt tàu qua những đợt sóng dồi lên đập xuống.

Để làm quen với địa hình gần giống như nơi bến mình đến, tàu 41 phải mất gần một tháng tập luyện ở bãi ngang cửa Bà Lạt tỉnh Thái Bình. Cùng tập với tàu có một tổ đặc công nước Đoàn 126. Sau khi tàu thả hàng đánh dấu bằng những phao lưới đánh cá xong quay ra, tổ đặc công cùng với địa phương tổ chức lặn mò vớt hàng lên.

Công tác chuẩn bị cho chuyển đi cũng hết sức công phu và tỉ mỉ. Ngoài những việc chuẩn bị máy móc, nghiên cứu địa hình, tính toán thủy triều ..., việc chuẩn bị vũ khí trang bị để thả xuống nước khi vào giao cho bến được tập trung làm chu đáo. Hàng (vũ khí trang bị) được tháo khỏi thùng rồi dùng vải thấm Paraphin bọc kín chống thấm nước, dùng dây ni lông buộc xung quanh khối vừa xách tay, giữa xung này đến xung khác sao cho vừa với độ sâu mực nước định thả để khi kéo xung này lên tới xuống thì khối kia còn nằm dưới đáy. Cứ như thế mà lấy cho đến khi hết dây hàng.

Mọi công tác chuẩn bị được hoàn tất nhưng lệnh xuất phát được tạm dừng bởi tình hình địch và bến đón có những diễn biến cần được theo dõi chặt chẽ.

Chờ đợi và lo lắng, chỉ ủy, chỉ bộ mà trước hết là chính trị viên Đặng



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô
(28/11/1964 - 28/11/2024)

Văn Thanh phải vận dụng mọi hình thức để ổn định tư tưởng cán bộ, chiến sĩ trong tàu cho đến khi tàu có lệnh xuất phát thì niềm phấn khởi hồ hởi của người lính khi được tin ra trận mới xua đi bầu không khí nặng nề của đơn vị sau 1 tuần chờ đợi.

Vào một đêm tháng 11 năm 1966, tàu 41 xuất phát tại cảng Bính Động, Hải Phòng. Vì là chuyến đi có ý nghĩa mở ra phương thức vận chuyển mới nên có đông cán bộ của Bộ Tổng Tham mưu, của Quân chủng Hải quân và của Đoàn 125 đều có mặt. Giờ phút chia tay thật là cảm động. Đồng chí ôm Thuyền trưởng Hồ Đắc Thanh nói: *“tháng tới Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc sẽ họp tại Hà Nội, trong chuyến đi này chỉ cần câu báo tin là tàu đến nơi thả hàng xong an toàn là ngoài này Đại hội sẽ tuyên dương anh hùng ngay”*. Ôi, chuyến đi có tầm quan trọng đến thế ư!

Chuyến đi vô cùng gian khổ ngay từ ngày đầu. Hết đợt gió mùa này đến đợt gió mùa khác, lại gặp cơn bão biển Đông. Suốt 3 ngày không nấu cơm được bởi sóng chao đảo lắc lư, đành phải ăn lương khô và uống nước lã. Thủy thủ tàu say sóng, đặc công nước đi theo tàu cũng say mèm. Thuyền trưởng chỉ thị cho thông tin báo vụ liên tục thu nghe thời tiết qua Đài Phát thanh Sài Gòn.

Cán bộ thuyền và nhân viên hàng hải tác nghiệp hải đồ tìm hướng đi tránh xa tâm bão. Để tránh sự phát hiện của ra đa Lý Sơn, tàu 41 quyết định tảo bạo cho tàu đi trong cù lao Ré

lấn vào tuyến đi của tàu chở hàng Bắc Nam.

Vật lộn với sóng to gió lớn, 23 giờ ngày 27/11/1966, tàu 41 vào đúng bến bãi ngang chỉ định. Tàu dừng lại cách bờ 1 hải lý, chính trị viên Đặng Văn Thanh dùng đèn pin phát tín hiệu nhận nhau với bờ, nhưng không thấy trả lời. Thuyền trưởng cho tàu chạy dọc bờ biển từ Phở An đến cửa Mỹ Á và liên tục phát tín hiệu nhận nhau nhưng đều không thấy đáp lại. Chi ủy, chi bộ và cán bộ thuyền họp khẩn định tàu ta đã vào đúng bến nhưng vì một lý do gì đó không bắt được tín hiệu nhận nhau. Cuộc họp cuối cùng quyết định: cho thả hàng đồng thời cho người bơi vào bờ để liên lạc với bến. Thuyền trưởng cử đồng chí Dương Văn Lộc, thuyền phó là người bơi giỏi nhất tàu, mang theo khẩu AK, đèn pin, ôm phao bơi vào bờ. Anh em trên tàu tiếp tục thả hàng.

Gần bờ sóng càng lớn, tàu được sóng từ từ nâng lên và đột nhiên đập xuống. Thuyền phó Hồng Lý chỉ huy anh em thả hàng ở hầm 1 bị cơn sóng đánh văng người rơi xuống hầm hàng 2. Tuy bị đau nhưng anh vẫn chịu đựng bám sát đôn đốc anh em thả hàng.

2 giờ sáng thì nhận được tín hiệu của bờ. Anh em như được tăng thêm sức mạnh, thả hàng càng nhanh. Ngoài khơi xuất hiện 2 ánh đèn tàu. Thuyền trưởng cho đồng chí thông tin quan sát và báo cáo kịp thời sự di chuyển của chúng. Tàu tiếp tục thả hàng. Thuyền phó Hồng Lý báo cáo:



“Hầm hàng số 2 còn khoảng 1/3”. Lúc này là 4 giờ. Bên ngoài 2 tàu phát tín hiệu liên lạc nhau.

Thuyền trưởng cho anh em dừng thả hàng, đóng hầm hàng chuẩn bị rời khu thả hàng thì một đợt sóng to nâng tàu lên và đập xuống, con tàu rung lên và khựng lại. Thuyền trưởng ấn tay chuông tiến 2 rồi tiến 3 nhưng không thấy trục máy trả lời. Đồng chí Nhận máy trưởng báo cáo: *“Chân vịt tàu bị sóng đập cong không cơ động được”*. Tinh thế đã khẩn cấp lắm rồi. Đồng chí Đặng Văn Thanh, Chính trị viên, Bí thư Chi bộ triệu tập cuộc họp để lãnh đạo xử lý tình huống. Thuyền trưởng báo cáo: *“Tàu ta đã thả hàng được 2/3, tàu bị cong chân vịt không cơ động xa được, ngoài kia 2 tàu địch đang theo dõi kiểm soát tàu ta. Để bảo đảm bí mật nơi thả hàng và tránh cho tàu ta rơi vào tay địch, ta thực hiện phương án cho người lên bờ và phá hủy tàu. Được chỉ ủy chi bộ nhất trí, tôi tổ chức cho anh em bơi vào bờ theo từng tổ đã phân công sẵn. Tôi (thuyền trưởng) và đồng chí Nhận máy trưởng ở lại tàu làm nhiệm vụ điểm hỏa bộc phá và rời tàu cuối cùng”*.

Trời sáng dần. Nhìn rõ hai tàu địch. Thuyền trưởng cho máy trưởng mở cặp chì để tăng thêm vòng quay tốc độ của máy. Bộc phá đã chuẩn bị xong, Thuyền trưởng hủy hết tất cả tài liệu chuyển đi, mang áo phao, buộc lá cờ Tổ quốc vào cổ, dắt khẩu súng ngắn vào hông, cố định tay lái ở 0°, định giờ nổ bộc phá là 30 phút (cả 3 loại kíp: hóa học, kíp đồng hồ định giờ

và kíp dây cháy chậm). Tăng hết tốc độ cho tàu chạy hướng ra khơi với ý định nếu tàu địch tiếp cận bắt sống tàu ta thì khối bộc phá 1.000 kg ít ra cũng làm chúng thiệt hại.

Thuyền trưởng và máy trưởng Nhận rời tàu bơi vào bờ. Khoảng 30 phút sau, một cơn sóng lớn đã hất tung thuyền trưởng lên bờ cách mực nước 5m trong tiếng nổ của bộc phá phá tàu cùng với tiếng các loại pháo của tàu địch bắn vào tới tấp. Lúc đó là 4 giờ 30 phút ngày 28/11/1966, trùng với ngày cách đây 2 năm 28/11/1964 tàu 41 vào bến Vũng Rô, Phú Yên.

Tỉnh dậy, Thuyền trưởng tập hợp anh em lại thì thiếu vắng hai người. Đó là đồng chí Dương Văn Lộc, thiếu úy, thuyền phó và đồng chí Trần Văn Nhợ, chuẩn úy, thủy thủ trưởng đã vĩnh viễn nằm lại bến bãi ngang này.

Bãi ngang. Đến hôm nay chúng tôi (Ban liên lạc Tàu không số và Bến Vũng Rô) còn nhớ như in lời cụ Mầu, một ông già làm nghề biển ở bến bãi ngang này từ lúc 12 tuổi đến khi gặp lại cụ đã 70: *“Thuở đời cha ông tôi chưa bao giờ thấy ai đưa tàu sắt vào bãi ngang trong mùa sóng gió mưa bão như thế này!”*

Đón xem kỳ 4 (kỳ cuối):

**ANH LÍNH THỦY TRÊN ĐƯỜNG
TRƯỜNG SƠN**

(Trần Thanh Hưng, Tỉnh ủy viên, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ghi lại theo lời kể của Thuyền trưởng Hồ Đắc Thạnh).



PHÚ YÊN HƯỞNG ĐẾN NỀN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP XANH, BỀN VỮNG

TRẦN THANH HƯNG

Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn là xu hướng nhiều quốc gia đang thực hiện, trong đó chuyển đổi số (CĐS) đóng vai trò quan trọng. Kế hoạch CĐS của ngành nông nghiệp Phú Yên trong năm 2024 là phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác; xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại các chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; hệ thống phát hiện sớm các điểm cháy rừng... Phú Yên cơ bản là một tỉnh nông nghiệp, trong đó có kinh tế hợp tác xã (HTX). Vì vậy các HTX cũng không thể đứng ngoài nhiệm vụ trên, vì CĐS là tổng thể và toàn diện.

Kinh tế HTX của Phú Yên đang có chiều hướng tăng trưởng tốt

Phú Yên hiện có hai liên hiệp hợp tác xã, 70 tổ hợp tác và 194 hợp tác xã đang hoạt động. Tính hết 7 tháng năm 2024, có 7 tổ hợp tác, 13 HTX thành lập mới, nâng tổng số tổ hợp tác toàn tỉnh lên 70 tổ và có 194 HTX đang hoạt động, tổng vốn là 697,2 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ 342,9 tỷ đồng. Đây là tín hiệu đáng mừng của kinh tế HTX sau thời gian dài trầm lắng.

Ngoài các sản phẩm cây trồng, vật nuôi do tổ hợp tác, HTX làm ra, Phú Yên đã có 31 sản phẩm OCOP của 18 HTX nông nghiệp, trong đó 31 sản phẩm OCOP được tỉnh công nhận, với 5 sản phẩm 4 sao.

Trên địa bàn Phú Yên còn có bốn Quỹ tín dụng Nhân dân đang hoạt động. Doanh thu bình quân của HTX, liên hiệp HTX ước khoảng 3,4 tỷ đồng/HTX/năm (đạt 85% so với kế hoạch năm 2024).



Mô hình nông nghiệp thông minh.

Ảnh: Sưu tầm

Trong đó, doanh thu đối với thành viên là 2,21 tỷ đồng/HTX/năm (đạt 78,93% so với kế hoạch)... Các tổ hợp tác, HTX trên địa bàn Phú Yên đã thu hút việc làm thường xuyên cho hơn 3.000 lao động.

Ông Lê Thanh Lam, Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh Phú Yên cho biết, thời gian qua, hoạt động của HTX có chuyển biến tích cực, Phú Yên đã có một số HTX điển hình hoạt động hiệu quả. Cũng theo ông Lam, các tổ chức kinh tế



của tỉnh tiếp tục duy trì việc nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ thành viên, mở rộng liên doanh, liên kết trong sản xuất, kinh doanh, phát triển nông nghiệp gắn với sản xuất công nghiệp trong nông thôn, xây dựng một số mô hình chuỗi giá trị sản phẩm lĩnh vực nông nghiệp, và bắt đầu có sự nhận thức sâu sắc trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ vào quy trình từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm...

Chuyển đổi số kinh tế nông nghiệp của thế giới

CĐS là quá trình chuyển đổi từ phương thức sản xuất tự động hóa sang phương thức sản xuất thông minh hóa. Tự động hóa là hình thái sản xuất đặc trưng của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 3 (CMCN 3), còn thông minh hóa là hình thái sản xuất đặc trưng của CMCN 4. Như thế, cũng có thể nói CĐS là quá trình chuyển từ CMCN 3 sang CMCN 4.

Động lực của quá trình này là công nghệ số. Những thành tựu to lớn mà công nghệ số đạt được vào đầu thế kỷ 21 và đạt tới độ chín từ sau 2010 đã làm thay đổi thế giới. Dựa vào công nghệ số, người ta thiết kế được những hệ thống tự động thông minh, thay thế con người làm những công việc mà trước đó con người vẫn phải tự làm, dù có sự hỗ trợ của máy tính, bắt đầu từ những việc đơn giản như điều khiển tưới cây, cho vật nuôi ăn tự động,... tới những hoạt động phức tạp có tính tổ chức cao như phương tiện tự lái (ô tô, tàu điện ngầm, tàu biển, máy bay, UAV...), cánh đồng tự canh tác, hầm

mỏ tự khai thác, hệ thống cảng tự bốc xếp hàng hóa,... như sẽ được đề cập dưới đây.

Một ví dụ rõ hơn. Từ xưa đến nay, nghề nông luôn được xem là nghề vất vả, nặng nhọc, sinh lời ít và chịu nhiều rủi ro. Đó là nghề lâu đời nhất của nước ta, nghề có nhiều người tham gia nhất với khoảng 70% dân số làm nghề nông hoặc có liên quan đến nghề nông. Vì vất vả, rủi ro nên trong thâm tâm, người nông dân luôn mơ ước “Giá mà có cái máy nào đó làm thay mình!”. Ước mơ đó không phải viễn vông mà có thể trở thành hiện thực trong kỷ nguyên số. Tạo ra những “cánh đồng tự canh tác” là mục tiêu trực tiếp của quá trình CĐS trong nông nghiệp. Trên thế giới đã xuất hiện nhiều mô hình “nông nghiệp thông minh” nơi máy móc tự làm việc, từ làm đất, gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch mà không có sự can thiệp của con người, trừ khi cần thiết.

Sử dụng các công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp người ta nhận ra rằng máy còn làm tốt hơn con người! Cụ thể là máy làm đất (cày, xới, làm phẳng,...) có thể đo được các thông số kỹ thuật của đất như độ pH, độ dinh dưỡng, độ thoáng khí, độ nhiễm mặn, nhiễm phèn (nếu có),... và có thể xử lý ngay lập tức (theo thời gian thực) nếu được trang bị cơ chế cân bằng hệ sinh thái tự nhiên. Đó là điều con người không làm được. Hệ thống công nghệ số có thể xác định được nhu cầu dinh dưỡng, khoáng chất và nước của cây và điều tiết chúng vừa đủ cho cây trồng trong suốt quá trình phát triển. Tất cả



mang lại cho nông nghiệp bộ mặt hoàn toàn mới, với những khái niệm rất mới: Nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác.

Và những khởi đầu chuyển đổi số kinh tế HTX ở Phú Yên

Huyện Phú Hòa hiện có diện tích khoảng 400 ha dứa (khóm) chất lượng cao. Sản lượng dứa hằng năm ước đạt 1.200 tấn, năng suất bình quân 3 tấn/ha/năm. Tuy nhiên, khi thu hoạch, người nông dân phải vất vả tìm đầu ra cho dứa, nhưng giá cả bấp bênh. Chính vì thế, việc HTX Nông nghiệp kinh doanh tổng hợp Đồng Din ra đời, đầu tư máy móc, áp dụng công nghệ để chế biến sản phẩm từ dứa, liên kết với người trồng, bao tiêu sản phẩm, nhất là qua thương mại điện tử, là hướng tiếp cận với CDS kinh tế HTX đúng xu thế. Hiện nay, HTX này đã sản xuất theo công nghệ hiện đại, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến ISSO, HACCP đáp ứng được nhu cầu của nhiều thị trường. Sản phẩm đã có nhãn hiệu, chỉ dẫn truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm. Đây chỉ là một ví dụ trong nhiều mô hình kinh tế nông nghiệp, kinh tế HTX ứng dụng công nghệ, CDS hiện nay ở Phú Yên.

Ông Lê Tấn Hổ, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên, Trưởng Ban chỉ đạo đổi mới phát triển kinh tế tập thể tỉnh Phú Yên cho biết: thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới,



*Thu hoạch dứa Đồng Din.
Ảnh: Sưu tầm*

Tỉnh ủy Phú Yên đã ban hành Chương trình hành động số 25-CTr/TU, ngày 06/02/2023; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 26/4/2023, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch của địa phương để triển khai Kế hoạch số 99/KH-UBND. Theo đó, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương tuyên truyền Luật HTX năm 2012; quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về phát triển kinh tế tập thể, HTX đến cán bộ, đảng viên và người dân trên địa bàn. Ngoài ra, Phú Yên cũng đã ban hành Quyết định số 1610/QĐ-UBND về Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 và đến năm 2030. Đây là những cơ sở pháp lý rất quan trọng để ngành nông nghiệp Phú Yên nói chung, kinh tế HTX nói riêng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, CDS trong thời gian tới.



PHÚ YÊN: BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG CẢI THIẾN VƯỢT BẬC

SỞ NỘI VỤ TỈNH PHÚ YÊN

Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công của tỉnh Phú Yên đến tháng 9/2024 đạt 79,34 điểm, xếp thứ 29/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 6,34 điểm so với thời điểm cuối năm 2023, tăng 30,96 điểm so với thời điểm cuối năm 2022. Đặc biệt, trong tháng 9/2024, điểm số của tỉnh Phú Yên là 84,49 điểm, xếp thứ hạng thứ 1, cao nhất trong 63 tỉnh, thành phố và là 01 trong 08 địa phương có chỉ số xếp loại Tốt theo báo cáo số 7191/BC-VPCP ngày 04/10/2024 của Văn phòng Chính phủ.

Qua 9 tháng tăng cường chỉ đạo khắc phục những hạn chế, yếu kém và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách hành chính tỉnh Phú Yên đã đạt một số kết quả nổi bật trong thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2024.

Một số kết quả, chỉ tiêu quan trọng thực hiện đạt yêu cầu Chính phủ giao và cao hơn mức trung bình của cả nước như: Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn cả tỉnh tiếp tục duy trì đạt 98% (yêu cầu 95%); tỷ lệ hồ sơ

trực tuyến đạt 59,6% (trung bình cả nước là 53,8%, yêu cầu tối thiểu đạt 50%); tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến là 61,71% (trung bình cả nước là 48,41%, yêu cầu tối thiểu là 45%).

Một số kết quả, chỉ tiêu có cải thiện nhanh, cao hơn mức trung bình của cả nước nhưng chưa đạt yêu cầu của Chính phủ giao trong năm 2024, như: Tỷ lệ số hóa, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đạt 67,14% (trung bình cả nước là 65,54%, yêu cầu tối thiểu là 80%); tỷ lệ cấp kết quả điện tử là 69,13% (trung bình cả nước là 67,26%, yêu cầu đạt 100%); tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 18,01% (trung bình cả nước là 13,15%, yêu cầu đạt tối thiểu 50%); việc triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính đạt 95% (yêu cầu là 100%, nội dung này theo thống kê Cổng Dịch vụ công Quốc gia, kết quả thực hiện của tỉnh Phú Yên đang xếp 12/63 tỉnh, thành phố).

Tuy nhiên, vẫn còn các nhiệm vụ, chỉ tiêu chậm có cải thiện, thấp hơn mức trung bình của cả nước, chưa đạt yêu cầu của Chính phủ giao trong



năm 2024 như: Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 89,66% (*trung bình cả nước 93,05%, yêu cầu là 90%*); tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn là 24,87% (*trung bình cả nước là 52,6%, yêu cầu tối thiểu là 80%*); giá trị giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024 còn thấp, đạt khoảng 28% kế hoạch vốn (*trung bình cả nước là 47%, yêu cầu đạt trên 95%*).

Trong những tháng cuối năm, Đồng chí Tạ Anh Tuấn - Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục nâng cao vai trò,

trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và hoàn thành 100% nhiệm vụ CCHC năm 2024. Tiếp tục tăng cường, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ CBCCVC. Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động phục vụ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ CBCCVC năm 2024; yêu cầu đánh giá phải rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, gắn với thi đua, khen thưởng thực chất, khuyến khích, tạo động lực phấn đấu và nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC.

(...Tiếp theo trang 25)

Thứ tư, quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên trung tâm chính trị cấp huyện tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, phục vụ công tác giảng dạy. Ưu tiên cho các giảng viên đăng ký đề tài, đề án nghiên cứu khoa học, hoặc công bố sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy lý luận chính trị; tham gia vào công tác sơ kết, tổng kết, xây dựng các chương trình, đề án... thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp huyện.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nền nếp việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên; chất lượng giảng dạy các chương trình lý luận chính trị; phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; công tác quản lý học viên; công tác nghiên cứu khoa học.





TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN: KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

TS. TRẦN LĂNG

Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên

Trường Đại học Phú Yên được thành lập theo Quyết định số 112/QĐ-TTg, ngày 24/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Phú Yên và Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Phú Yên - là một trường đại học đa ngành, đa cấp phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Yên nói riêng và khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên nói chung.

Cơ sở đào tạo uy tín

Qua hơn 17 năm thành lập, 54 năm hình thành và phát triển, Trường đại học Phú Yên đã tổ chức đào tạo hơn 30.000 sinh viên và học viên. Nhà trường không ngừng cải tiến chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng lao động. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đạt hơn 70%, trong đó một số ngành đạt trên 90%. Nhà trường chủ động kết nối với các doanh nghiệp hàng đầu, uy tín về công nghệ, chuyển đổi số, dịch vụ, du lịch như: TMA Solutions, IMT Solutions, Zannier Bãi San Hô, Wink Hotel... nhằm tạo dựng môi trường thực tập nghề nghiệp cũng như tăng cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Xác định là một trung tâm văn hóa, giáo dục và nghiên cứu khoa học của tỉnh, nhà trường đã tăng cường đầu tư cho nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới phương pháp dạy học. Sự đầu tư đó đã phát huy hiệu quả,



Hội nghị đào tạo nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non, tiểu học, THCS tỉnh Phú Yên theo Nghị định 71/2000/NĐ-CP của Chính phủ. Ảnh: LÊ HUẤN

từng bước góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục, đồng thời thực hiện giá trị cốt lõi của nhà trường trong giáo dục, đó là: “Chất lượng, Sáng tạo, Vì cộng đồng”.

Công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường được định hướng phục vụ phát triển KT-XH của địa phương và khu vực. Một số kết quả đề tài nghiên cứu của giảng viên được ứng



dụng, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp, cải thiện kinh tế cho người dân địa phương như: về mô hình trồng nấm, măng tây, giống thơm đặc hữu xã Sơn Long (huyện Sơn Hòa), cây cam thảo Đá Bia... Một số đề tài khoa học nhân văn đóng góp những luận cứ khoa học quan trọng trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, lịch sử và truyền thống cách mạng của tỉnh, như: Đặc trưng văn hóa Phú Yên, yếu tố thần kỳ trong truyện cổ Nam Trung Bộ, nghiên cứu và đề xuất giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị các di tích và danh lam thắng cảnh phục vụ hoạt động du lịch Phú Yên, nhân vật chí Phú Yên, sưu tầm, phiên dịch và nghiên cứu di sản Hán Nôm qua các sắc phong, bằng cấp, văn tế, văn bia, gia phả ở Phú Yên.

Bên cạnh đó, số lượng và chất lượng hội nghị, hội thảo, đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức nhà trường tăng lên hàng năm. Đến nay, nhà trường có hơn 40 hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế được tổ chức, 220 đề tài các cấp được phê duyệt và triển khai, 62 bài báo của giảng viên, viên chức được công bố quốc tế. Nghiên cứu khoa học trong sinh viên ngày càng được quan tâm và triển khai mạnh mẽ, đã có sinh viên tham gia và đạt giải thưởng cấp quốc gia.

Trường đại học Phú Yên luôn đề cao trách nhiệm đối với cộng đồng, hành động vì sự phát triển của xã hội. Trong năm học 2023 - 2024, các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã tặng quà tết cho 16 hộ gia đình chính sách của xã Xuân Phương (TX Sông

Cầu) với trị giá 4,8 triệu đồng; tặng 50 phần quà cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại xã Xuân Long (huyện Đồng Xuân), mỗi phần quà 500.000 đồng; phối hợp huyện đoàn các địa phương tổ chức trao quà và nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa thiết thực. Công tác hiến máu tình nguyện đã huy động trong viên chức, giảng viên và sinh viên với hơn 141 đơn vị máu...

Phát huy sứ mệnh giáo dục

Trường đại học Phú Yên đang không ngừng phát huy sứ mệnh, mục tiêu, giá trị cốt lõi của nhà trường, thể hiện đầy đủ những điều kiện đảm bảo sự tồn tại của một trường đại học trong giai đoạn hiện nay. Thực hiện Chiến lược phát triển Trường đại học Phú Yên giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2035, nhà trường đang nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ quan trọng. Trước thềm năm học mới 2024 - 2025, Trường đại học Phú Yên định hướng công tác trọng tâm trong chiến lược phát triển.

Để đảm bảo cân đối cơ cấu ngành nghề đào tạo, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh nhà và các tỉnh trong khu vực, nhà trường triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc các chương trình đào tạo giai đoạn 2023-2025. Một số ngành mới đã và đang được xây dựng đưa vào đào tạo như Quản trị kinh doanh, Nông nghiệp, Sư phạm Khoa học tự nhiên, Du lịch. Năm học 2024-2025, nhà trường đã tuyển sinh với kết quả 492/580 chỉ tiêu (đạt



84,8%), cao hơn so với kết quả tuyển sinh năm học 2023-2024 (đạt 71,9%).

Song song đào tạo kiến thức chuyên môn, nhà trường chú trọng đào tạo kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng sống cho sinh viên. Các CLB cho sinh viên được thành lập để hỗ trợ kiến thức, kỹ năng cho sinh viên có thể tìm việc làm và khởi nghiệp đạt hiệu quả, như: CLB sinh viên nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; Tổ tư vấn nghề nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp.

Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, nhà trường hình thành và phát triển đội ngũ các nhà nghiên cứu, nhóm nghiên cứu có khả năng đăng ký, chủ trì, tham gia các đề tài từ cấp trường trở lên, hợp tác quốc tế trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ phục vụ giảng dạy và phát triển KT-XH. Trường ưu tiên phát triển các lĩnh vực nghiên cứu và chuyển giao công nghệ có tiềm năng và nhu cầu thực tiễn như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, kỹ thuật nông nghiệp, văn hóa - du lịch... Đồng thời, nhà trường không ngừng nâng cao số lượng, chất lượng công bố khoa học trong nước và quốc tế; đưa Tạp chí Khoa học Trường đại học Phú Yên có tên trong danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.

Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức hoạt động về tư vấn nghề nghiệp, việc làm, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho sinh viên; khuyến khích xây dựng và chuyển



Nhà trường tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu xã hội. Ảnh: NHƯ THANH

giao các mô hình kinh doanh, mô hình hỗ trợ sinh kế nhằm giải quyết các vấn đề của cộng đồng, tạo việc làm cho sinh viên sau tốt nghiệp. Trường cũng chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tại chỗ và cao điểm. Tập trung nguồn lực vào những địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển đảo, đặc biệt là thôn, buôn khó khăn xây dựng nông thôn mới; phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, vận động cán bộ, đoàn viên và người lao động tham gia nhiệt tình các hoạt động xã hội - từ thiện; đa dạng hóa các nguồn đóng góp dưới nhiều hình thức khác nhau.

Với những thành tựu trong chặng đường 17 năm xây dựng và phát triển cùng những định hướng trong thời gian sắp tới, Trường đại học Phú Yên khẳng định vai trò của một trường đại học địa phương đối với tỉnh Phú Yên và khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên; khẳng định giá trị cốt lõi: chất lượng, sáng tạo, vì cộng đồng.



TIẾP TỤC NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ CẤP HUYỆN

NGUYỄN THỊ THANH HIỀN

*Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

Công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên là một khâu quan trọng trong công tác tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ của Đảng... Trong những năm qua, các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, xem đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.

Ban tuyên giáo, trung tâm chính trị cấp huyện ngày càng khẳng định rõ hơn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của mình trong công tác giáo dục lý luận chính trị. 100% huyện, thị, thành ủy thực hiện mô hình trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị. Điều này đã tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp huyện, đồng thời giúp cho trung tâm chính trị kịp thời cụ thể hóa vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của trung tâm. Sự phối hợp giữa trung tâm chính trị với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được kịp thời và hiệu quả hơn. Hiệu quả rõ nhất là đã giảm khâu trung gian, thủ tục hành chính và nâng cao vị thế của trung tâm chính trị. Những kiến nghị, đề xuất của trung tâm chính trị được cấp ủy tiếp nhận và giải quyết nhanh chóng. Mỗi giảng viên của trung tâm chính trị cũng thấy được trách nhiệm

của mình trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, trau dồi kiến thức về lý thuyết cũng như kinh nghiệm thực tiễn.

Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị từ đầu nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đến nay (2020-2024), toàn tỉnh đã mở hơn 904 lớp, với 62.273 lượt học viên tham gia học tập. Ngoài các chương trình do Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn, một số trung tâm chính trị còn thực hiện các chương trình bồi dưỡng của địa phương để lồng ghép vào các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, đảng viên mới như: chuyên đề tình hình kinh tế - xã hội địa phương, chuyên đề lịch sử địa phương... Mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên được các cấp ủy đưa vào chương trình công tác toàn khóa và hằng năm, gắn



với công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo quy định của Trung ương. Việc học tập lý luận gắn với thực tiễn được các trung tâm chú trọng. Sau khi kết thúc các chương trình: Đối tượng nhận thức về Đảng, Đảng viên mới, Sơ cấp chính trị, các trung tâm đã tổ chức cho các học viên tham quan thực tế các di tích lịch sử, các mô hình hay trong và ngoài tỉnh. Sau tham quan thực tế, các học viên viết bài thu hoạch để đánh giá việc tiếp thu và nhận thức thực tiễn, từ đó rút ra kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình công tác.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác giáo dục lý luận chính trị cũng gặp những khó khăn, hạn chế như: Công tác chiêu sinh, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng gặp nhiều khó khăn; tài liệu chương trình Sơ cấp lý luận chính trị chậm bổ sung, xuất bản mới, ảnh hưởng trong quá trình giảng dạy và học tập; phần lớn đội ngũ giảng viên kiêm chức tại ban tuyên giáo (tuyên huấn) đảng ủy trực thuộc, trung tâm chính trị cấp huyện là kiêm nhiệm, nghiệp vụ sư phạm có phần hạn chế, phương pháp giảng dạy còn nặng về thuyết trình; một số quy định về chế độ chính sách đối với cán bộ, giảng viên, học viên của các trung tâm chính trị còn bất hợp lý, nhưng chưa được giải quyết kịp thời.

Trong thời gian tới để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, các cấp ủy, tổ

chức đảng cần nghiên cứu và triển khai đồng bộ các giải pháp:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt của công tác xây dựng Đảng.

Thứ hai, đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp nghiên cứu giảng dạy, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng phù hợp với các đối tượng, phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị và phương pháp công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ. Bên cạnh đó, cần tăng cường liên hệ thực tiễn, ứng dụng các phương tiện hiện đại vào giảng dạy, tạo hứng thú tìm tòi, nghiên cứu cho người học.

Thứ ba, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận, nâng cao trình độ năng lực, nghiên cứu. Quan tâm đào tạo và sử dụng cán bộ, tạo điều kiện để hình thành đội ngũ cán bộ lý luận chính trị có trình độ cao và lớp cán bộ kế tiếp, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Chú trọng nâng cao trình độ, rèn luyện phong cách, trau dồi bản lĩnh chính trị của đội ngũ báo cáo viên, giảng viên đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục lý luận chính trị trong tình hình mới.

(Xem tiếp trang 20...)



ĐIỂM SÁNG TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN Ở CÔNG TY CÓ 100% VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH PHÚ YÊN

Là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất và chế tác đá quý, sản xuất giày dép, Công ty TNHH Harry& (Khu Công nghiệp Hòa Hiệp, Thị Xã Đông Hòa), thu hút tạo việc làm cho 119 công nhân lao động (CNLD), trong đó 117 nữ và 02 nam. Với đặc thù gần 100% lao động là nữ, tuổi đời còn khá trẻ, kinh nghiệm sống cũng như kinh nghiệm nghề còn hạn chế, nên ngay khi thành lập tổ chức công đoàn, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở (CĐCS) Công ty TNHH Harry& đã xác định phải tập trung làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động, không ngừng củng cố xây dựng tổ chức CĐCS vững mạnh, tích cực chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

Hằng năm, Ban chấp hành CĐCS phối hợp với chủ doanh nghiệp tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến phát luật như Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo Hiểm Y tế, Luật Giao thông...; tập huấn hướng dẫn đoàn viên, người lao động các kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thương lượng, quản lý thời gian... Nội dung, hình thức tuyên truyền liên tục được đổi mới, các tài



Tiết mục đoạt giải nhất của CĐCS Công ty TNHH Harry& tại Liên hoan Tiếng hát công nhân, viên chức, lao động do Công đoàn Khu kinh tế tổ chức. Ảnh: baophuyen.vn

liệu tuyên truyền được biên soạn ngắn gọn, dễ hiểu; các buổi tuyên truyền, tập huấn đều được lãnh đạo công ty tạo điều kiện và được chi trả bằng tiền lương nên thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia, qua đó, giúp đoàn viên, người lao động nắm rõ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của công ty, quy chế hoạt động của công đoàn cơ sở...

Với sự vào cuộc tích cực và sự giám sát chặt chẽ của công đoàn cơ sở, nên 100% người lao động khi tuyển dụng vào Công ty đều được ký hợp đồng lao động, mọi chế độ chính sách với người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Hằng năm, tiến hành thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể với



hiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với pháp luật lao động như: Cải thiện điều kiện cơ sở vật chất làm việc của người lao động trong các tổ sản xuất; thời gian nghỉ; điều kiện khu vệ sinh, bếp ăn tập thể, chất lượng bữa cơm ca liên tục được cải thiện,...

Ban chấp hành CĐCS phối hợp với Ban giám đốc công ty phát động nhiều phong trào thi đua như: “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”; phong trào thi đua “Luyện tay nghề, thi thợ giỏi”; phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp”, đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động; phong trào thi đua “Thực hành tiết kiệm”... đã góp phần mang lại lợi ích cho doanh nghiệp và cho đoàn viên, người lao động. Khuyến khích người lao động nghiên cứu, sáng tạo ra nhiều mẫu đá mới, đẹp làm hài lòng nhiều khách hàng trong nước và ngoài nước như: Cuộc thi sáng tạo thiết kế mẫu mã cho mỗi nhóm, các nhóm thi đua tìm tòi, suy nghĩ những mẫu thiết kế độc đáo làm ra sản phẩm đẹp trình lên Ban giám đốc xét duyệt chấm điểm và đưa các sản phẩm này ra thị trường quốc tế. Các sản phẩm này đều được khách hàng đánh giá cao về kỹ thuật và chất lượng tạo niềm tin cho khách hàng ký kết hợp đồng, từ đó đã đem lại việc làm, lợi nhuận cho công ty, tăng thu nhập cho đoàn viên, người lao động. Kết thúc cuộc thi Ban giám đốc đã tặng giấy khen cho 10 đoàn viên có sáng tạo về mẫu mã, với mức thưởng 1 triệu đồng/đoàn viên; cuộc thi Sáng

tạo máy đánh bóng cabochon bằng gỗ thay cho giấy nhám nhằm rút ngắn được thời gian làm ra độ sáng bóng tuyệt đối cho sản phẩm so với ban đầu. Cuộc thi sáng tạo này đã làm lợi cho công ty gần 120 triệu đồng/1 năm góp phần giảm chi phí cho công ty. Từ số tiền làm lợi công ty có điều kiện chăm lo tốt hơn cho đoàn viên, người lao động. Bên cạnh đó, các phong trào thi đua lao động sản xuất giỏi được công đoàn phát động đã tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đoàn viên, người lao động, góp phần tăng năng suất lao động, nâng thu nhập bình quân của đoàn viên, người lao động hiện đã lên gần 6 triệu đồng/người/tháng.

CĐCS phối hợp với Công ty tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân và Tháng An toàn vệ sinh lao động hàng năm như: Tham gia lễ phát động Tháng công nhân và Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động do Công đoàn Khu Kinh tế tổ chức; tham gia Ngày hội văn hóa, thể thao do LĐLĐ tỉnh tổ chức. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% đoàn viên, người lao động theo thỏa ước lao động tập thể vào tháng 5 hàng năm. Ban Chấp hành CĐCS đề xuất với Giám đốc doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ hàng năm giữa đại diện người lao động và Ban giám đốc Công ty, nhằm mục đích chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa người sử dụng lao động và người lao động xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Đồng thời, nhằm giải quyết kịp thời



những vấn đề phát sinh, vướng mắc hằng ngày trong quan hệ lao động, cải tiến nâng cao chất lượng tăng năng suất lao động.

Xúc động trước sự quan tâm của CĐCS và Ban giám đốc công ty, chị Trương Thị Thu Hiền, đoàn viên công đoàn được hỗ trợ nhà “Mái ấm công đoàn”, với số tiền 40 triệu đồng từ nguồn quỹ xã hội của Liên đoàn lao động tỉnh cho biết: “Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện để xây dựng nhà. Đang lúc này thì Công đoàn cơ sở công ty thông báo gia đình sẽ được hỗ trợ kinh phí Mái ấm công đoàn để làm nhà ở em mừng lắm, em vay mượn thêm bà con họ hàng, anh, chị, em đồng nghiệp và sự cố gắng, nỗ lực của bản thân gia đình em đã xây được nhà cấp 4 khang trang, góp phần giúp gia đình vượt qua khó khăn vươn lên ổn định cuộc sống. Căn nhà không chỉ là nơi gia đình em sinh sống mà còn chứa đựng sự yêu thương chia sẻ của tổ chức công đoàn đối với những đoàn viên như em, giúp em yên tâm sản xuất, ngày càng tin tưởng vào tổ chức công đoàn”.

Chị Lê Thị Kim Tuyền - Chủ tịch Công đoàn cơ sở công ty chia sẻ: “Là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, trọng trách bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động của công đoàn cơ sở

càng nặng nề hơn. Chúng tôi phải thật sự trở thành cầu nối giữa chủ sử dụng lao động và đoàn viên của mình, làm cho hai bên hiểu rõ về phong tục tập quán, lề lối làm việc, tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong doanh nghiệp. Ban chấp hành công đoàn cũng luôn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để tổ chức công đoàn ngày càng phát triển, chăm lo đảm bảo quyền lợi cho người lao động, không để xảy ra đình công, lãn công, ngừng việc tập thể”.

Không chỉ chăm lo quyền lợi, tạo điểm tựa vững chắc cho người lao động, Ban chấp hành CĐCS Công ty TNHH Harry& còn tích cực đẩy mạnh các phong trào văn nghệ, thể thao, hưởng ứng tham gia các hoạt động công đoàn cấp trên tổ chức, chăm lo đời sống cho đoàn viên, người lao động nhân các dịp lễ, tết, tháng công nhân..., qua đó góp phần tạo lòng tin của đoàn viên, người lao động với tổ chức công đoàn, xây dựng doanh nghiệp ngày càng phát triển. Từ những việc làm thiết thực, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động, Công đoàn cơ sở công ty TNHH Harry& đã trở thành điểm sáng của công đoàn cơ sở, được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc năm 2023.





NÔNG DÂN PHÚ YÊN CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MINH NGUYỄN

Ban Kinh tế - Xã hội, Hội Nông dân tỉnh

Trong những năm qua, Hội Nông dân tỉnh Phú Yên xác định thực hiện tiêu chí môi trường là nhiệm vụ trọng tâm, trực tiếp của các cấp Hội trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, hằng năm, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội triển khai nhiều hoạt động hiệu quả, thiết thực, kịp thời tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân và cộng đồng dân cư ở khu vực nông thôn tích cực thực hiện các tiêu chí nông thôn mới gắn với thực hiện các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Xây dựng gia đình đạt chuẩn văn hóa” và các phong trào: “Toàn dân tham gia bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu”, “Trồng cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp”.

Kết quả, trong 05 năm qua (2018 - 2023), các cấp Hội đã vận động cán bộ, hội viên, nông dân trồng được hơn 16 nghìn cây xanh; tổ chức 96 lớp tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới với 4.620 lượt người dự; 896 lớp tập huấn, tuyên truyền về Bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, với 53.902 lượt người dự. Các cấp Hội cũng tích cực phối hợp với các cấp, ngành, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu



*Hình ảnh mô hình “Tuyến đường hoa Nông dân” tại thôn Phú Hội, xã Xuân Phước
Ảnh: CTV*

quả các chương trình, đề án, dự án Bảo vệ môi trường nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu như đề án: Xây dựng hệ thống cảnh báo lũ sớm thời gian thực hiện góp phần nâng cao khả năng của chính quyền địa phương và cộng đồng ứng phó biến đổi khí hậu; và các dự án như: Chuyển giao kỹ thuật canh tác bền vững cho cộng đồng ở vùng đất dốc và đất ngập lụt vùng ven sông Kỳ Lộ, Xây dựng chuỗi liên kết nâng cao hiệu quả sản xuất lạc của vùng sản xuất lạc thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm cải thiện sinh kế cho phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số - huyện Đồng Xuân, Tăng cường năng lực cộng đồng trong bảo tồn quần thể rạn san hô Hòn Yến,



huyện Tuy An, Phú Yên (*nguồn vốn tài trợ Quỹ Môi trường toàn cầu - Chương trình tài trợ các dự án nhỏ tại Việt Nam*),...;

Cùng với đó, nhiều mô hình tiêu biểu Hội Nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn được triển khai thực hiện có hiệu quả, từ đó hình thành các mô hình sản xuất, kinh doanh sản phẩm theo chuỗi giá trị an toàn thực phẩm điển hình nhằm giảm thiểu việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, trồng trọt và nuôi trồng thủy sản, như: Mô hình sản xuất thịt lợn sạch liên kết với Công ty TNHH thương mại Vi Long; mô hình sản xuất rau sạch liên kết với Công ty TNHH nông nghiệp sạch Mầm Xanh; mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng liên kết với Công ty TNHH Đắc Lộc ở thị xã Sông Cầu; mô hình trồng ngô sinh khối để cung cấp thức ăn cho bò sữa của Công ty Công nghệ cao Phú Yên; mô hình nuôi cua lột ở huyện Đông Hòa; mô hình cây cao su, cây lâm nghiệp, cây ăn quả kết hợp kinh doanh nhà máy sơ chế cao su và mô hình trồng cây mắc ca ở huyện Sông Hinh; mô hình sản xuất Lạc VietGap gắn với liên kết và tiêu thụ sản phẩm...

Đáng chú ý, Ban Thường vụ Tỉnh Hội đã phối hợp với Chi cục bảo vệ môi trường tỉnh tổ chức thực hiện xây dựng 06 mô hình điểm và phân loại, giảm thiểu rác thải sinh hoạt, lồng ghép hạn chế sử dụng đồ nhựa một lần cho 06 đơn vị, với số lượng 420 cán bộ, hội viên nông dân và xây

dựng mô hình điểm khu sản xuất nông nghiệp thân thiện môi trường. Tháng 10/2024, Hội Nông dân tỉnh phối hợp tổ chức 02 hội nghị tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo vệ môi trường ứng phó biến đổi khí hậu và nâng cao năng lực, nhận thức của người dân về thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và xây dựng 02 mô hình hướng dẫn thu gom, xử lý thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng cho cán bộ, hội viên nông dân gắn với tiêu chí nông thôn mới tại xã An Cư, huyện Tuy An và phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa.

Có thể khẳng định, việc tổ chức các hoạt động về bảo vệ môi trường đã đem lại những kết quả tích cực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp Hội và cán bộ, hội viên nông dân về công tác bảo vệ môi trường; nhiều mô hình về công tác bảo vệ môi trường bước đầu cũng mang lại nhiều hiệu quả tích cực, góp phần làm thay đổi ý thức về hành vi, thói quen xấu tác động tiêu cực đến môi trường; xây dựng lối sống thân thiện với môi trường, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe người dân và phát triển bền vững; cũng như góp phần giải quyết vấn đề bức xúc về ô nhiễm môi trường ở nông thôn, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, tạo nên diện mạo mới ở nông thôn.



KHÓ KHĂN TRONG XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM

BÍCH THỦY

Phó Phòng Lao động TBXH huyện Phú Hòa

Đảm bảo cho trẻ có môi trường sống an toàn, lành mạnh là mục tiêu của huyện Phú Hòa trong thực hiện chương trình xây dựng “Xã, thị trấn phù hợp với trẻ em”. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện một số tiêu chí tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 3/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ đang gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Xã Hòa Định Tây hiện có 1982 trẻ em, để xây dựng xã phù hợp với trẻ em, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền xã đặc biệt quan tâm đến việc chăm sóc thiếu niên, nhi đồng. Trong đó, thường xuyên lồng ghép với các chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em và gắn với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, chú trọng đến việc tuyên truyền, vận động các hộ cho trẻ khai sinh đúng quy định và độ tuổi; quan tâm tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng. Công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi được xã quan tâm đẩy mạnh thực hiện nên tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi và cân nặng đã giảm dần qua các năm. Song, việc xây dựng xã phù hợp với trẻ em theo 13 tiêu chí tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 3/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ ở địa phương gặp không ít khó khăn. Ông Võ Văn Thiện - Phó chủ tịch UBND xã Hòa Định Tây

chia sẻ, đến nay xã mặc dù có sân chơi an toàn dành cho độ tuổi thiếu niên, nhi đồng theo chuẩn phù hợp với trẻ em, nhưng do địa bàn có kênh mương nhiều, cộng với việc lơ là, chủ quan trong việc quản lý trẻ em của một số gia đình nên xã vẫn còn trường hợp trẻ bị đuối nước. Điển hình như vào đầu tháng 6/2024, cháu N.Q.D (11 tuổi) ở Cẩm Thạch chẳng may bị đuối nước thương tâm do thiếu sự giám sát của người lớn, sự chủ quan của bố mẹ.

Không riêng Hòa Định Tây mà hiện nhiều xã trên địa bàn huyện Phú Hòa như Hòa Trị, Hòa An... gặp khó khăn trong việc xây dựng xã phù hợp với trẻ em. Theo thống kê của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, toàn huyện hiện có 22.926 trẻ em. Để xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em, phòng đã tham mưu cho UBND huyện ban hành các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình của



Chính phủ về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đồng thời, hướng dẫn các xã, thị trấn đánh giá các tiêu chí xây dựng “Xã, thị trấn phù hợp với trẻ em”; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn. Từ nguồn vận động xã hội hóa và ngân sách địa phương, hằng năm huyện tổ chức thăm hỏi, tặng hàng nghìn suất quà cho trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phối hợp tổ chức khám sàng lọc tìm bẩm sinh, khuyết tật miễn phí cho trẻ em, với tổng số tiền hàng tỷ đồng. Qua đó, giúp nhiều em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyết tật được trợ giúp, được chăm sóc để có cơ hội hòa nhập và phát triển toàn diện. Huyện còn luôn quan tâm đến việc xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện cho học sinh cũng như nâng cao tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học đến trường. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em ngày càng được cải thiện. Các chỉ số về tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm. Công tác bảo vệ trẻ đã chuyển hướng theo cách tiếp cận dựa trên nhu cầu và đáp ứng các quyền cơ bản của trẻ em.

Tuy nhiên, việc thực hiện một số tiêu chí như: trẻ em bị xâm hại; bị tai nạn, thương tích ở trẻ em trên địa bàn huyện gặp không ít trở ngại. Bởi, điều

kiện sống của người dân còn nhiều khó khăn, phụ huynh tập trung vào phát triển kinh tế nên buông lỏng việc quản lý, để con em tự do vui chơi, khi xảy ra tai nạn thương tích, đuối nước thường không nhận được sự ứng cứu kịp thời từ phía người lớn. Từ đầu năm 2024 đến nay, huyện có 03 trẻ tử vong do đuối nước và tai nạn thương tích, 1 trẻ em bị xâm hại. Đặc biệt, vào những ngày hè nắng nóng các em thường ra sông, suối tắm tiềm ẩn nguy cơ cao trẻ bị tai nạn đuối nước.

Theo Quyết định 06 có 1 trẻ em bị đuối nước, bị xâm hại hay tai nạn thương tích xảy ra là địa phương sẽ không đạt yêu cầu về xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em. Điều đó đòi hỏi các cấp chính quyền địa phương cần sớm có biện pháp cụ thể, quyết liệt hơn nhằm nâng cao ý thức bảo vệ, chăm sóc trẻ trong người dân. Đồng thời, chủ động triển khai các biện pháp nhằm phòng chống tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại cho trẻ em, tránh để xảy ra các vụ xâm hại, tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước thương tâm. Cùng với đó, việc huy động các nguồn lực để xây dựng các khu vui chơi, giải trí cho trẻ em nhằm kiểm soát tình hình tai nạn thương tích, đuối nước. Từ đó, tạo môi trường lành mạnh cho trẻ được vui chơi và phát triển.





TÂY HÒA TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC LỊCH SỬ CHO THẾ HỆ TRẺ

BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY TÂY HÒA

Việc giáo dục lịch sử luôn là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo của mỗi quốc gia, cũng như trong xây dựng, bồi dưỡng nhân cách của mỗi cá nhân. Bác Hồ đã từng dạy *“Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch đã và đang coi thanh niên là trọng điểm tấn công nhằm phá hoại tương lai của đất nước ta, phá hoại niềm tin, sự kỳ vọng của Đảng, Bác Hồ và Nhân dân thì việc giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ càng trở nên cấp thiết, góp phần thức tỉnh một bộ phận thanh thiếu niên sống thiếu lý tưởng, niềm tin, thiếu lòng tự hào dân tộc, đồng thời tiếp thêm nguồn sức mạnh cho hàng triệu thanh niên đang ngày đêm học tập, chiến đấu, lao động, cống hiến trên mọi lĩnh vực, góp phần vào sự giàu mạnh của đất nước. Mặt khác, thời đại Internet bùng nổ các thế lực thù địch triệt để lợi dụng các phương tiện truyền thông xã hội để tấn công vào giới trẻ - lực lượng chủ yếu sử dụng Internet. Trên các trang mạng xã hội, chúng ra sức phát tán những bài viết, hình ảnh, video clip, với nội dung bịa đặt, xuyên tạc, vu khống, bôi nhọ danh dự cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước, quân đội, khoét sâu vào những vụ việc tham



Tuổi trẻ Tây Hòa tổ chức "Hành trình về địa chỉ đỏ" tại Khu Di tích lịch sử - văn hóa mộ bà Lê Thị Loan tại thôn Lạc Mỹ, xã Hòa Phú. Ảnh: CTV

những, tiêu cực trong xã hội để kích động lớp trẻ tỏ thái độ bất mãn với đất nước, dao động niềm tin với Đảng, với chế độ. Trước các sự kiện lớn hay những ngày lễ trọng đại, chúng tăng cường tần suất hoạt động tuyên truyền xúi giục thanh niên phản đối chính trị hoặc tham gia các hoạt động gây rối làm mất an ninh trật tự.

Để lật tẩy âm mưu đó, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng mới, công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Thời gian qua, từ Trung ương tới địa phương, các cấp ủy, chính quyền đã có nhiều cách làm thiết thực, hiệu quả. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, truyền thống cách mạng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc gìn giữ và phát



huy các giá trị truyền thống cách mạng lịch sử văn hóa, khơi dậy niềm tự hào, ý chí và khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ đối với quê hương, đất nước, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc như mục tiêu Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Trên địa bàn huyện Tây Hòa, thời gian qua, công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ luôn được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chú trọng. Nhiều địa phương, đơn vị đã có những hoạt động, phương pháp, hình thức tuyên truyền đa dạng, thiết thực, cụ thể, như: Đưa nội dung lịch sử Đảng vào tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt Đoàn, Hội, Đội. Các trường học thực hiện việc lồng ghép đưa nội dung lịch sử Đảng bộ địa phương vào chương trình giảng dạy môn Lịch sử, Giáo dục công dân, Ngữ văn; tổ chức nói chuyện dưới cờ để “phổ biến kiến thức lịch sử Đảng”, “tìm hiểu nhân vật lịch sử Đảng”; chiếu phim tư liệu, hình ảnh, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của đất nước và địa phương; tổ chức sinh hoạt ngoại khóa; tổ chức tọa đàm, nói chuyện truyền thống, về nguồn, hành trình về địa chỉ đỏ, thi tìm hiểu lịch sử, chăm sóc các di tích lịch sử, trưng bày, giới thiệu những hình ảnh, hiện vật, tư liệu lịch sử... nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc

cho thế hệ trẻ, góp phần đấu tranh với những thông tin xuyên tạc lịch sử Đảng, lịch sử cách mạng.

Công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương đã được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo và đã đạt được những kết quả đáng kể. Đến nay, Đảng bộ huyện Tây Hòa và 11/11 xã, thị trấn đã hoàn thành việc biên soạn cuốn lịch sử Đảng bộ giai đoạn 1930-2020 và tiến hành 02 lần hội thảo; dự kiến sẽ xuất bản vào cuối năm 2024, đây là công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nhiều mô hình hay, cách làm mới nhằm giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ được các hội, đoàn thể quan tâm tổ chức và mang lại hiệu quả thiết thực, thu hút nhiều đoàn viên, thanh, thiếu niên, học sinh tham gia. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức hoạt động thấp nển tri ân các anh hùng liệt sỹ ở nghĩa trang của tỉnh và Nhà bia ghi tên liệt sỹ tại các xã, thị trấn vào đêm 26/7, các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước hàng năm; chăm sóc các khu di tích lịch sử cách mạng, chăm sóc, giúp đỡ gia đình thương, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, bà Mẹ Việt Nam anh hùng... Hoạt động này đã tạo sức lan tỏa lớn, làm lay động mạnh mẽ đối với mỗi đoàn viên, thanh niên nói riêng và toàn xã hội nói chung. Qua đó góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ huyện Tây Hòa về lý tưởng cách mạng, truyền thống gia đình, dòng tộc, quê hương đất nước.



Trong những năm qua, các di tích lịch sử trên địa bàn huyện Tây Hòa (03 di tích cấp quốc gia và 15 di tích cấp tỉnh) đã được các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm đầu tư, tôn tạo, với số tiền hơn 36 tỷ đồng, như: Di tích lịch sử chiến thắng đường 5; Di tích lịch sử địa điểm diễn ra cuộc Đồng Khởi Hòa Thịnh (xã Hòa Thịnh); Di tích lịch sử địa điểm quản thúc và giải thoát Luật sư Nguyễn Hữu Thọ tại xã Hòa Thịnh; Di tích lịch sử địa điểm diễn ra trận chiến đấu chống Càn tại xã Hòa Tân Tây; Di tích lịch sử địa điểm diễn ra trận đánh sông Ba - Trường Lạc, xã Sơn Thành Tây; Di tích lịch sử - văn hóa mộ bà Lê Thị Loan tại thôn Lạc Mỹ, xã Hòa Phú; Di tích lịch sử nơi tưởng niệm 09 học sinh trường Lương Văn Chánh thôn Mỹ Xuân, xã Hòa Thịnh; Di tích Địa điểm diễn ra trận đánh cứu điểm Cầu Cháy, xã Hòa Mỹ Đông... Các di tích đó đã trở thành những địa chỉ đỏ, hàng năm thu hút nhiều lượt người đến tham quan, thăm viếng, tìm hiểu. Những điểm di tích lịch sử cách mạng đã trở thành lớp học ngoại khóa cho các hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân. Thế hệ trẻ, học sinh huyện nhà đã thông qua các buổi học ngoại khóa sinh động tại các di tích lịch sử cách mạng hứng thú hơn với môn học lịch sử; biết thêm những nhân vật, sự kiện lịch sử tiêu biểu ở ngay tại địa phương mình, nhân niềm tự hào, tiếp thêm ngọn lửa về tinh thần yêu nước, cách mạng.

Xác định giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ luôn có ý nghĩa hết sức quan trọng trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần đổi mới hình thức tuyên truyền đảm bảo tính thường xuyên, liên tục nhất là những ngày lễ, ngày kỷ niệm của quê hương, đất nước, trong đó, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy hiệu quả hoạt động của mạng xã hội trong tuyên truyền, giáo dục lịch sử. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ trẻ theo tinh thần Chỉ thị 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2020", gắn với thực hiện chuyên đề toàn khóa "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc", góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có bản lĩnh trong hội nhập quốc tế, có sức khỏe, có tri thức, kỹ năng lao động, trở thành công dân tốt, tích cực tham gia vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.



PHÚ HÒA:

TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

QUỲNH CHI

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Hòa

Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trong những năm qua, huyện Phú Hòa luôn quan tâm, ưu tiên thực hiện tốt công tác giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội. Sau 10 năm triển khai thực hiện, Chỉ thị số 40-CT/TW đã đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền địa phương đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Huyện đã triển khai phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW và các văn bản liên quan tới 100% các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ thường xuyên, thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương.

Hàng năm, UBND huyện cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách

chuyển sang Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đồng thời ban hành các văn chỉ đạo rà soát bổ sung hộ nghèo, cận nghèo đa chiều theo Thông tư 17/TT-BLĐTBXH, nay là Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/07/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội để làm căn cứ xét duyệt cho vay vốn ưu đãi.

Ban đại diện Hội đồng Quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, ban ngành liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị cho vay xóa đói giảm nghèo. Tính đến tháng 7/2024, vốn tín dụng chính sách đã cho vay với tổng doanh số 1.230 tỷ đồng với 38,2 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn.

Bên cạnh đó, trên cơ sở các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy và kế hoạch thực hiện của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tích cực phổ biến,



tuyên truyền, triển khai đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thấy rõ vai trò, trách nhiệm, hiệu quả công tác tín dụng chính sách xã hội, tạo mọi điều kiện thuận lợi để người nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận nguồn vốn, sử dụng vốn vay hiệu quả.

Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện còn thường xuyên phối hợp với hệ thống Đài phát thanh huyện và cơ sở, Cổng thông tin điện tử huyện tuyên truyền về các chính sách tín dụng, về hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, giới thiệu để nhân rộng những mô hình làm ăn hiệu quả, sử dụng vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao, những hộ nghèo được vay vốn có ý chí quyết tâm vươn lên thoát nghèo,... Qua đó, người dân ngày càng hiểu rõ hơn về hoạt động của ngân hàng Chính sách xã hội, về chính sách tín dụng góp phần hỗ trợ phát triển mô hình làm ăn hiệu quả, áp dụng cho bản thân, gia đình, từ đó, tạo sự chuyển biến trong nhận thức của các hộ vay.

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực. Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đã quan tâm, chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện về mọi mặt cho hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn. Các cơ quan, phòng ban liên quan, các tổ chức

chính trị - xã hội đã tích cực tham gia vào cuộc một cách mạnh mẽ; hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã đẩy nhanh tiến trình minh bạch, công khai, dân chủ; cơ bản đáp ứng nhu cầu vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác; chất lượng tín dụng được đảm bảo ổn định, bền vững.

Có thể thấy, các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã góp phần quan trọng vào thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ về giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định an ninh trật tự và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Qua đó, giúp hơn 4,3 nghìn hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm hơn 4,6 nghìn lao động; tạo điều kiện cho khoảng 1,9 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng hơn 20,1 nghìn công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn...

Kết quả đạt được qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW đã khẳng định sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, phù hợp, thiết thực, mang tính đột phá của cấp ủy, chính quyền các cấp để tổ chức triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội, qua đó, nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các cấp, ngành và đông đảo mọi tầng lớp nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng mà Đảng, Nhà nước đề ra.

(Xem tiếp trang 61...)



THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ NÉT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2024

Cơ bản Yagi mạnh nhất trong 30 năm qua, gây ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống kinh tế - xã hội, nhất là ở các tỉnh, thành phố phía Bắc của nước ta. Tuy nhiên, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự điều hành quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2024 của nước ta tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế quý III/2024 tăng cao ổn định, quý sau cao hơn năm trước. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2024 ước tính tăng 7,4%^[1] so với cùng kỳ năm trước; tính chung GDP 9 tháng năm 2024 ước tăng 6,82%, cao hơn so với mục tiêu và cùng kỳ năm trước. Cơ cấu nền kinh tế duy trì ổn định, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,64%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,10%; khu vực dịch vụ chiếm 42,80%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,46%.

- Vốn đầu tư toàn xã hội tăng nhờ lãi suất cho vay giữ xu hướng giảm, các chính sách về miễn giảm, giãn, hoãn thuế tiếp tục được triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh. Tính chung 9 tháng năm 2024, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 2.417,2 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đạt kỷ lục, 9 tháng năm 2024 ước đạt 17,34 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng khả quan, xuất siêu ở mức cao. 9 tháng năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 578,47 tỷ USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 15,4%; nhập khẩu tăng 17,3%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 20,79 tỷ USD.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2024 tăng nhẹ, CPI 9 tháng gần sát cận dưới mức điều hành mục tiêu. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2024 tăng 0,29% so với tháng trước và 2,63% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024, CPI tăng

(*) Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương



3,88% so với cùng kỳ năm trước sát với cận dưới mức điều hành lạm phát theo kế hoạch (4 - 4,5%).

- *Ngân sách nhà nước đảm bảo các nhu cầu chi tiêu và trả nợ theo quy định.* Hoạt động ngân sách được đảm bảo cho các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, hỗ trợ các địa phương bị thiệt hại do cơn bão số 3, thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như chi trả kịp thời cho các đối tượng theo quy định.

- Trong quý III năm 2024, tình hình đời sống nhân dân vẫn được duy trì ổn định. Công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được thực hiện kịp thời, hiệu quả. Tính đến ngày 25/9/2024, đã thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các đối tượng bảo trợ xã hội 19,6 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo là hơn 4 nghìn tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là gần 26,6 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ đột xuất, bất thường phát sinh tại địa phương là 1,84 nghìn tỷ đồng. Ngoài ra, ngành bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 26,6 triệu thẻ BHYT, sổ, thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng...

Trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp với tinh thần: Quyết tâm cao độ - Nỗ lực hết mình - Hành động quyết liệt - Phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024,

trong đó chú trọng một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tập trung khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai, ổn định đời sống nhân dân, thúc đẩy phục hồi sản xuất kinh doanh.

Thứ hai, tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng năm 2024 khoảng trên 7%.

Thứ ba, đẩy mạnh, tạo đột phá giải ngân vốn đầu tư công. Thúc đẩy mạnh mẽ 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân ít nhất 95%. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia; hệ thống đường bộ cao tốc; chuẩn bị đầu tư các dự án đường sắt quan trọng.

Thứ tư, đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về pháp lý, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở xã hội, gói tín dụng cho vay nhà ở xã hội. Tăng cường kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Thứ năm, chú trọng các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Thứ sáu, tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập



quốc tế. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo cấp cao.

Thứ bảy, tăng cường thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội và khí thế phấn khởi, nỗ lực phấn đấu vươn lên của toàn xã hội.

Thứ tám, tích cực triển khai các nhiệm vụ của Tiểu ban Kinh tế - Xã hội; chuẩn bị chu đáo phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, tiến đến Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI LUẬT ĐƯỜNG BỘ VÀ LUẬT TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Ngày 25/9/2024, Thủ tướng ký Quyết định số 1043/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trọng việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả. Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước. Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhân dân trong việc thi hành Luật.

Nội dung của Kế hoạch gồm: Biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tập huấn chuyên sâu về

Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật. Cụ thể, trong quý IV/2024, Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Giao thông vận tải và các bộ liên quan biên soạn tài liệu chung phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật. Bộ Công an biên soạn tài liệu tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Bộ Công an. Bộ Giao thông vận tải biên soạn tài liệu tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Bộ Giao thông vận tải.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở tài liệu tập huấn chuyên sâu của Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, biên soạn tài liệu tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, chiến sĩ Công an, cán bộ, công chức của các sở, ban hành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã làm công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông



đường bộ. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật với nội dung, hình thức phù hợp cho từng đối tượng cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức giáo dục kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức giáo dục kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ cho học sinh của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tích hợp, lồng ghép kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ vào chương trình giảng dạy trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; biên soạn và tổ chức giảng dạy kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ cho học sinh tại cơ sở giáo dục trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chỉ đạo cơ quan quản lý trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hướng dẫn các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện xe gắn máy để phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức hướng dẫn thực hành kỹ năng lái xe gắn máy an toàn.

Trước ngày 15/11/2024, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng văn bản

hướng dẫn về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương; hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải; quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn địa phương quy định tại khoản 6 Điều 35, khoản 4, khoản 5 Điều 44, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Trung tâm chỉ huy giao thông; hệ thống cơ sở dữ liệu về điểm giấy phép lái xe; kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đối với người bị trừ hết giấy phép lái xe; xây dựng, quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống giám sát bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đường bộ; hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe; đăng ký xe toàn trình; hệ thống quản lý đấu giá biển số; quản lý hệ thống tín hiệu giao thông; xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.



TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THỰC THI PHÁP LUẬT KHI THAM GIA GIAO THÔNG

Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đại bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã có sự chuyển biến tích cực về ý thức chấp hành pháp luật, văn hóa, ứng xử khi tham gia giao thông, góp phần làm cho hoạt động giao thông văn minh và an toàn hơn.

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức) thiếu gương mẫu, vi phạm pháp luật khi tham gia giao thông, gây bức xúc trong Nhân dân (*Riêng trong năm 2023 và Quý I năm 2024, lực lượng Công an đã kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và xác minh gửi thông báo về cơ quan, đơn vị quản lý đối với trên 7.600 đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nồng độ cồn*).

Tại Chi thị 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm, Thủ tướng yêu cầu:

Các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xác định việc phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu của cán bộ trong chấp hành pháp luật về giao thông có ý nghĩa rất quan trọng để định hình lại thói quen chấp hành pháp luật, trước hết là pháp luật giao thông, cũng như các quy định khác của pháp luật trong toàn xã hội.

Khi có thông báo của cơ quan chức năng về việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý vi phạm nồng độ cồn, không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm, cơ quan quản lý cán bộ căn cứ quy định của pháp luật về kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và quy định riêng của cơ quan, đơn vị phải thực hiện quy trình xử lý nghiêm theo quy định; việc xử lý phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, nghiêm minh, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nghiêm cấm việc bao che, giấu giếm khuyết điểm cho cán bộ, công chức, viên chức vi phạm và định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 10) trao đổi kết quả xử lý kỷ luật với cơ quan gửi thông báo vi phạm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.



Xem xét trách nhiệm của thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có nhiều người vi phạm nồng độ cồn, không chấp hành hiệu lệnh, yêu cầu của lực lượng thực thi công vụ hoặc xử lý không nghiêm minh, chưa kịp thời cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý. Quán triệt toàn thể cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu trong chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và xử lý kỷ luật nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nồng độ cồn, không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm theo đúng quy định.

Bộ trưởng Bộ Công an chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương trong quá trình tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông phải tuân thủ tinh thần “thượng tôn pháp luật”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, không chấp nhận việc can thiệp, tác động để bỏ qua lỗi vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm đối với cán bộ không xử lý triệt để, bỏ qua lỗi vi phạm trong quá trình xử lý vi phạm hành chính về giao thông. Quá trình xử lý phải tiến hành xác minh, nếu người vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện giao thông, không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm phải được thông báo về cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ để xem xét, xử lý theo đúng quy định.

Đối với các trường hợp điều khiển phương tiện vi phạm giao thông liên quan đến nồng độ cồn gây tai nạn giao thông, có hành vi chống đối, gây rối trật tự công cộng, cản trở hoạt động thực thi nhiệm vụ của các lực lượng chức năng, phải khẩn trương củng cố hồ sơ, điều tra, phối hợp với các cơ quan Viện kiểm sát, Tòa án xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị này phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tại địa phương, trong đó tập trung chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vinh dự, trách nhiệm và yêu cầu về tiên phong, gương mẫu trong chấp hành pháp luật về giao thông; đồng thời, vận động bạn bè, người thân chấp hành và không lợi dụng uy tín, vị trí công tác để can thiệp vào việc xử lý vi phạm giao thông của các lực lượng chức năng, nhất là vi phạm nồng độ cồn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, gồm cả giám sát từ Nhân dân về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương khi tham gia giao thông đối



với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang.

Các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, tích cực

tham gia phát hiện và góp ý, phê phán trước công luận về hành vi vi phạm pháp luật giao thông của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là việc điều khiển phương tiện giao thông sau khi sử dụng đồ uống có cồn...

MỘT SỐ TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI HỢP TÁC XÃ

Chính phủ ban hành Nghị định số 113/2024/NĐ-CP, ngày 12/9/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; trong đó quy định cụ thể các tiêu chí phân loại hợp tác xã như sau:

Nghị định quy định lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã được xác định theo ngành nghề kinh doanh chính mà hợp tác xã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh. Lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã được phân loại theo 04 nhóm lĩnh vực căn cứ vào các ngành kinh tế được xác định theo quy định của pháp luật về thống kê như sau: Lĩnh vực nông nghiệp gồm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; ngành khai thác muối. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng gồm: khai khoáng (trừ khai thác muối); công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí; cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải; xây dựng. Lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm gồm ngành: hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

và lĩnh vực khác gồm: bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; thông tin và truyền thông; kinh doanh bất động sản; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ; hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; nghệ thuật vui chơi và giải trí; hoạt động dịch vụ khác.

Phân loại quy mô hợp tác xã dựa vào 3 tiêu chí: Số lượng thành viên, tổng nguồn vốn, doanh thu. Số lượng thành viên chính thức của hợp tác xã được xác định tại thời điểm ngày 14 tháng 12 của năm trước liền kề được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã theo quy định của pháp luật về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã.

Phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp: Hợp tác xã quy mô lớn có từ 300 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 50 tỷ



đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 10 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô vừa có từ 200 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 10 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 05 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô nhỏ có từ 50 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 02 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 01 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô siêu nhỏ bao gồm các hợp tác xã không thuộc các loại hợp tác xã trên.

Phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng: Hợp tác xã quy mô lớn có từ 100 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 80 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 20 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô vừa có từ 50 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 15 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 10 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô nhỏ có từ 20 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 03 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 02 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô siêu nhỏ gồm các hợp tác xã không thuộc các loại hợp tác xã trên.

Phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm: Hợp tác xã quy mô lớn có từ 1.000 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 200 tỷ đồng trở lên

hoặc tổng nguồn vốn từ 50 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô vừa có từ 500 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 100 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 20 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô nhỏ có từ 100 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 50 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 10 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô siêu nhỏ bao gồm các hợp tác xã không thuộc các loại hợp tác xã trên.

Phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và lĩnh vực khác: Hợp tác xã quy mô lớn có từ 200 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 100 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 20 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô vừa có từ 100 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 20 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 10 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô nhỏ có từ 20 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 05 tỷ đồng trở lên hoặc tổng nguồn vốn từ 02 tỷ đồng trở lên. Hợp tác xã quy mô siêu nhỏ bao gồm các hợp tác xã không thuộc các loại hợp tác xã trên. Trường hợp hợp tác xã thỏa mãn các tiêu chí phân loại quy mô hợp tác xã ở nhiều mức khác nhau thì quy mô hợp tác xã được xác định theo mức quy mô lớn nhất.





HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI MÔNG CỔ, IRELAND, THAM DỰ HỘI NGHỊ CẤP CAO PHÁP NGỮ LẦN THỨ 19 VÀ THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA PHÁP CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM CÙNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU CẤP CAO VIỆT NAM

Nhận lời mời của Tổng thống Mông Cổ Ukhnaagiin Khurelsukh, Tổng thống Ireland Michael D. Higgins và Tổng thống Cộng hòa Pháp Emmanuel Macron, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam có các chuyến thăm cấp Nhà nước tới Mông Cổ, Ireland, tham dự Hội nghị cấp cao Pháp ngữ lần thứ 19 và thăm chính thức Cộng hòa Pháp (từ ngày 30/9 - 07/10/2024).

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Mông Cổ, Ireland, tham dự Hội nghị cấp cao Pháp ngữ và thăm chính thức Pháp của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhằm tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, đồng thời thể hiện sự coi trọng cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Mông Cổ, quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt Việt Nam - Ireland, quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Pháp và mong muốn nâng tầm, làm sâu sắc hơn các khuôn khổ hợp tác phù hợp với tình hình mới và lợi ích của các nước.

Với lịch trình hoạt động dày đặc ở Mông Cổ, Ireland, Pháp, Hội nghị cấp cao Pháp ngữ, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và đoàn Việt Nam đã có gần 80 hoạt động phong phú, đa dạng trên cả bình diện song phương và đa phương. Lãnh đạo Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội các nước đã dành cho Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sự đón tiếp trọng thị, chân thành, nồng hậu và chu đáo với nhiều biệt lệ, cho thấy sự coi trọng cao và đặc biệt của các nước đối với vị thế, uy tín của Việt Nam; thể hiện sự tin cậy chính trị sâu sắc giữa Việt Nam với các nước và mong muốn cùng thúc đẩy quan hệ song phương đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả.

Chuyến công tác của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã tạo nhiều dấu ấn lịch sử quan trọng trong quan hệ với 3 nước, thể hiện qua việc thông qua 3 Tuyên bố chung về việc thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Mông Cổ, Đối tác chiến lược lĩnh vực giáo dục đại học Việt Nam - Ireland, nâng cấp quan hệ Việt Nam - Pháp lên Đối tác chiến lược toàn diện và ký kết 20 văn kiện, trong đó có 07 văn



kiện hợp tác với Mông Cổ trong các lĩnh vực an ninh, tư pháp, giao thông vận tải, giáo dục và hợp tác địa phương, 03 văn kiện hợp tác với Ireland về giáo dục đại học, chuyển đổi hệ thống lương thực, kinh tế, thương mại và năng lượng; với Pháp, gần 10 văn kiện hợp tác giữa chính phủ, bộ, ngành, địa phương hai nước đã mở ra những cơ hội hợp tác hai nước trong nhiều lĩnh vực mới.

Đặc biệt, việc Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm thông báo mở Đại sứ quán Việt Nam tại Ireland sau 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao sẽ mở ra một giai đoạn phát triển mới trong quan hệ song phương, đáp ứng mong mỏi của cộng đồng Việt Nam tại Ireland.

Tại Hội nghị cấp cao Pháp ngữ lần thứ 19, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm có bài phát biểu quan trọng, lan tỏa mạnh mẽ thông điệp ủng hộ mạnh mẽ chủ nghĩa đa phương, nhấn mạnh vai trò của các thể chế đa phương, trong đó có Pháp ngữ trong việc thúc đẩy hợp tác, ứng phó với các thách thức chung, cũng như tận dụng các cơ hội có được từ sự phát triển của khoa học, công nghệ. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã cùng lãnh đạo các nước Pháp ngữ thông qua “Tuyên bố Villers - Cotterêts” với cam kết mạnh mẽ tiếp tục thúc đẩy chủ nghĩa đa phương vì hòa bình, hữu nghị, đoàn kết và phát triển bền vững. Tại Hội nghị, Việt Nam được nhắc đến nhiều trong các thảo luận và được coi là hình mẫu phát triển trong Cộng đồng Pháp ngữ.

HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 44 - 45 VÀ CÁC HỘI NGHỊ CẤP CAO LIÊN QUAN

Từ ngày 08 - 11/10/2024, dưới sự chủ trì của nước Chủ tịch ASEAN 2024 Lào, Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 44 - 45 và các Hội nghị cấp cao liên quan với chủ đề “Tăng cường kết nối và tự cường ASEAN” đã diễn ra tại Thủ đô Vientiane, Lào. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dẫn đầu đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự các hội nghị.

Hội nghị lần thứ 44 - 45 và các Hội nghị cấp cao liên quan diễn ra khi

tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN đạt kết quả tích cực, ghi nhận tỷ lệ thực hiện cao trên cả 3 trụ cột chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội, đặc biệt là chính trị - an ninh đạt 99,6%. ASEAN duy trì đà tăng trưởng tích cực, tiếp tục là điểm đến đầu tư hấp dẫn với tổng vốn đầu tư nước ngoài trực tiếp năm 2023 là 230 tỷ USD, đứng thứ hai sau Mỹ. Những kết quả trên góp phần củng cố nền tảng và tạo đà cho giai đoạn phát triển tiếp theo của ASEAN, hướng tới các mục



tiêu về một Cộng đồng ASEAN tự cường, năng động, sáng tạo và lấy người dân làm trung tâm, gắn kết chặt chẽ, hợp tác sâu rộng hơn đến năm 2045.

Tại Lễ khai mạc, Thủ tướng Lào Sonexay Siphandone nhấn mạnh, hiện khu vực ASEAN và các khu vực khác trên thế giới đang đối mặt với nhiều thách thức, từ xung đột vũ trang cho đến những khó khăn về kinh tế - tài chính, biến đổi khí hậu và thiên tai, tội phạm xuyên quốc gia... trong khi tình hình địa chính trị và địa kinh tế vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp. Trước tình hình này, ASEAN cần phải kiên định quyền tự chủ, thắt chặt hợp tác để đối phó với những thách thức một cách kịp thời và hiệu quả, đồng thời tận dụng hiệu quả mọi cơ hội. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith nhấn mạnh, với việc Timor-Leste trở thành thành viên đầy đủ trong tương lai gần, ASEAN sẽ hội tụ tất cả các quốc gia Đông Nam Á, khẳng định mạnh mẽ sự đa dạng và tiềm năng to lớn của khu vực, đồng thời mở ra cơ hội hợp tác mới với các đối tác.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính bày tỏ sự cảm kích trước những chia sẻ và sự ủng hộ của các nước ASEAN trong việc khắc phục hậu quả siêu bão Yagi gây ra ở các nước, trong đó có Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tình đoàn kết và tương thân tương ái tiếp tục là giá trị cốt lõi và cội nguồn sức mạnh của ASEAN. Với chủ

đề ASEAN 2024 về “Thúc đẩy kết nối và tự cường”, Thủ tướng Chính phủ đề nghị, ASEAN cần lấy tự cường làm nền tảng để vươn tầm, lấy kết nối làm trọng tâm để bứt phá, và lấy đổi mới sáng tạo làm động lực để tiên phong dẫn dắt. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chia sẻ các định hướng quan trọng cho ASEAN trong thời gian tới, đó là: (1) Tự cường và tự chủ chiến lược là nền tảng để ASEAN vững vàng trước mọi biến động, vượt qua mọi thách thức. ASEAN cần giữ vững vai trò trung tâm, độc lập, cân bằng và ứng xử có nguyên tắc trong triển khai quan hệ đối ngoại, mở rộng và đa dạng hóa quan hệ với các đối tác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả, thực chất và cùng có lợi; (2) Thúc đẩy kết nối bên trong kết hợp với kết nối bên ngoài, kết nối công - tư, kết nối đa lĩnh vực, trong đó trọng tâm là kết nối hạ tầng, thể chế và con người là đột phá chiến lược cho ASEAN; (3) Đổi mới sáng tạo là sức bật và động lực chính cho ASEAN bắt kịp, tiến cùng và vượt lên với khu vực và thế giới.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thông báo, Việt Nam sẽ tổ chức Diễn đàn Tương lai ASEAN năm 2025; khẳng định Việt Nam ủng hộ và phối hợp chặt chẽ cùng Malaysia trong vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2025 tiếp tục đạt thành quả mới, đánh dấu 10 năm hình thành Cộng đồng ASEAN. Là thành viên chủ động, tích cực và có trách nhiệm, Việt Nam tiếp tục tham gia và có nhiều đóng góp



quan trọng cho hợp tác ASEAN, đồng thời thể hiện sự hỗ trợ đặc biệt, thiết thực đối với Lào trong năm Chủ tịch ASEAN 2024. Thông điệp chính của Việt Nam tại Hội nghị là khẳng định “thúc đẩy kết nối và tự cường” và

dành ưu tiên cao nhất cho việc hiện thực hóa Cộng đồng ASEAN lấy người dân làm trung tâm; giữ vững lập trường, nguyên tắc của ASEAN về Biển Đông, các vấn đề quốc tế, khu vực.

MỘT SỐ NÉT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI 9 THÁNG NĂM 2024

Căng thẳng địa chính trị tiếp tục gia tăng, đặc biệt là ở Ukraine và Trung Đông, gây thêm nhiều bất ổn và tác động tiêu cực đến lĩnh vực vận chuyển, các thị trường hàng hoá cơ bản và thị trường tài chính toàn cầu. Báo cáo về triển vọng kinh tế của OECD tháng 9/2024 nhận định, kinh tế toàn cầu đang bắt đầu ổn định nhờ thương mại mạnh mẽ và thu nhập thực tế được cải thiện. OECD dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu là 3,2% cho cả năm 2024 và 2025, tăng nhẹ so với mức 3,1% vào năm 2023. Lãi suất cao hơn dự kiến và những bất ổn đang diễn ra liên quan đến thị trường năng lượng và chính sách biến đổi khí hậu tiếp tục là những rủi ro lớn đối với triển vọng tăng trưởng của kinh tế toàn cầu. Mỹ là nền kinh tế đóng góp nhiều nhất vào quá trình khởi sắc, Ấn Độ, Anh và Brazil sẽ tăng trưởng ở mức cao hơn kỳ vọng trước đó. lạm phát toàn cầu đang có dấu hiệu giảm bớt. Lạm phát lõi ở các nền kinh tế phát triển dự kiến sẽ giảm xuống 2,7% vào năm 2024 và 2,1% vào năm 2025,

tiến gần đến mục tiêu của các ngân hàng trung ương.

Chỉ số PMI sản xuất toàn cầu tháng 10/2024 cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục gặp khó khăn, cho thấy tình thế tăng trưởng kém vững chắc, thậm chí suy yếu ở nhiều khu vực, nguyên nhân chính do nhu cầu suy yếu và chi phí tăng cao. Những khu vực như châu Âu, Bắc Mỹ và Trung Quốc tiếp tục chịu sức ép nặng nề, trong khi một số quốc gia ở khu vực châu Á có triển vọng tích cực hơn.

Tháng 9/2024, dữ liệu kinh tế vĩ mô của Mỹ phản ánh những tín hiệu trái chiều về nền kinh tế. Lạm phát tiếp tục giảm, chỉ số giá sản xuất (PPI) tăng nhẹ 0,2%, chỉ số lạm phát được Cục Dự trữ Liên bang (Fed) ưa thích, PCE lõi, tăng 2,6% so với cùng kỳ năm trước, tiến gần hơn đến mục tiêu 2% của Fed. Chỉ số PMI dịch vụ cho thấy sự tăng trưởng chậm rãi nhưng ổn định, duy trì ở mức 51.5 điểm. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 4,3%, mức cao nhất trong nhiều năm, cho thấy khả năng tăng trưởng việc làm chậm lại.



Tại châu Âu, nguy cơ suy thoái kinh tế đang gia tăng. Chỉ số PMI sản xuất khu vực Eurozone tháng 9 nằm dưới mức 50 (48.9), từ mức 51 điểm của tháng 8, đánh dấu lần đầu tiên kể từ tháng 2 trượt xuống dưới mốc 50 điểm - ngưỡng phân cách giữa tăng trưởng và suy giảm, cho thấy hoạt động sản xuất tiếp tục suy giảm. Chỉ số CPI tháng 9 ở Đức chỉ tăng 1,8% so với cùng kỳ năm ngoái và thậm chí giảm 0,1% so với tháng trước. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày càng tin tưởng lạm phát sẽ giảm về mục tiêu 2%.

Kinh tế Trung Quốc tiếp tục tăng trưởng khó khăn. Tháng 9/2024, Chỉ số PMI sản xuất tăng nhẹ lên 49,8 từ mức 49,1 vào tháng 8, cho thấy hoạt động của nhà máy chậm lại nhưng vẫn dưới ngưỡng 50 điểm. Trong khi đó, khu vực dịch vụ cho thấy sự sụt giảm mạnh hơn, với PMI dịch vụ giảm xuống 49,9, đánh dấu lần suy thoái đầu tiên kể từ tháng 12/2023, nguyên nhân do nhu cầu yếu hơn và sự gián đoạn do điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Doanh thu bán lẻ chỉ tăng 2,1% trong tháng 8 dù đây là tháng cao điểm du lịch mùa hè, giảm tốc từ mức tăng 2,7% của tháng 7. Tỷ lệ thất nghiệp toàn quốc trong tháng 8 tăng lên mức 5,3% (từ 5,2% của tháng 7), trong đó tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên đang cao đáng báo động, ở mức 18,8%. Trong bối cảnh đó, Trung Quốc đã đưa ra một số chính sách kích thích kinh tế mới nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng khoảng 5% trong năm

2024 và phục hồi các lĩnh vực quan trọng như bất động sản và thị trường tài chính.

Theo các chuyên gia, thời gian tới, dự báo các điểm nóng xung đột chính trị, vũ trang tiếp tục leo lên một mức thang mới tại một số quốc gia, khu vực; thiên tai bất thường gây tác động tiêu cực, biến đổi khí hậu tiếp tục tác động nặng nề. Những bất ổn này dự báo làm tốc độ phục hồi kinh tế, tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại. Dòng đầu tư quốc tế còn yếu do triển vọng tăng trưởng kinh tế chưa rõ rệt, xu hướng phân mảnh kinh tế, căng thẳng thương mại và địa chính trị, chính sách công nghiệp và đa dạng hóa chuỗi cung ứng đang tái định hình các mô hình FDI. Châu Á vẫn là khu vực dẫn đầu về thu hút dòng vốn FDI, chiếm gần 50% tổng lượng vốn FDI toàn cầu năm 2023. Đặc biệt, nhóm các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gồm 10 thành viên vẫn ghi nhận dòng vốn tăng trưởng năm thứ 3 liên tiếp, lên 226,3 tỷ USD năm 2023.

Hoạt động kinh tế và thương mại toàn cầu chưa có nhiều thay đổi. Chính sách tài khóa tiếp tục được điều chỉnh theo hướng kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Các ngân hàng trung ương lớn như FED, ECB và BoE có thể tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ nếu tình trạng lạm phát được cải thiện. Chính sách tài khóa tại nhiều quốc gia có thể trở nên linh hoạt hơn để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và đối phó với các rủi ro vĩ mô,



bao gồm các gói kích thích kinh tế và cải cách cơ cấu để nâng cao năng suất.

Với yếu tố này, kinh tế thế giới năm 2024 được dự báo là sẽ “hạ cánh an toàn” nhờ sự lạc quan về bối cảnh

tài chính, lạm phát có xu hướng giảm, cầu nội địa tại nhiều quốc gia phục hồi. Phần lớn các tổ chức nghiên cứu kinh tế lớn dự báo mức tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 ở mức tăng tương đương năm 2023.

TÌNH HÌNH XUNG ĐỘT TẠI TRUNG ĐÔNG

Xung đột tại khu vực Trung Đông leo thang ngày càng rộng và khốc liệt. Đặc biệt là những xung đột, căng thẳng giữa Israel với Iran và lực lượng Hezbollah tại Li-băng. Quy mô và cường độ tấn công đáp trả giữa Israel và lực lượng Hamas, Hezbollah ở Li-băng và Yemen gia tăng. Những nỗ lực ngoại giao nhằm giảm căng thẳng tới nay vẫn bế tắc.

Căng thẳng giữa Israel và Hezbollah đã leo thang lên mức độ nguy hiểm thời gian qua khi Israel tiến hành không kích khiến thủ lĩnh Hezbollah thiệt mạng đồng thời đưa binh sỹ vào miền Nam Liban. Sự kiện trên tiếp nối chuỗi các đợt tấn công của Israel nhằm vào Dải Gaza, Bờ Tây và Li-băng. Không chỉ tại Dải Gaza, Israel cũng tiếp tục tiến hành các cuộc không kích dữ dội vào Syria. Theo công bố của chính phủ Li-băng vào ngày 02/10, đã có hơn 1.000 người thiệt mạng và hơn 3.000 người bị thương. Theo giới chức Libăng, xung đột đã khiến khoảng 1,2 triệu người ở nước này phải rời bỏ nhà cửa đi lánh nạn. Hơn 400.000 người đã

tìm nơi ẩn náu tại quốc gia láng giềng Syria. Đây là chiến dịch tấn công lớn nhất mà Israel thực hiện nhằm vào khu vực miền Nam Li-băng kể từ năm 2006.

Trước những hành động trên của Israel, Iran cho rằng đây là những hành động diệt chủng; khẳng định sẽ đoàn kết và hỗ trợ Li-băng, đồng thời cảnh báo sẽ đáp trả các hành động của Israel. Chính quyền Li-băng kêu gọi cộng đồng quốc tế, nhất là Hoa Kỳ, cần có những động thái can thiệp mạnh mẽ hơn để giảm leo thang, giải quyết tình hình căng thẳng hiện nay. Đồng thời, đề nghị các bên thực hiện nghiêm Nghị quyết 1701 năm 2006 về kêu gọi ngừng bắn giữa Israel và Hezbollah và một số lực lượng dân quân Palestine tại đây, chỉ có quân đội của chính phủ Li-băng và lực lượng lâm thời Liên hợp quốc tại Li-băng (UNIFIL) được duy trì hiện diện quan sự tại miền Nam Li-băng.

Liên hợp quốc và các tổ chức khu vực, quốc tế kêu gọi các bên kiềm chế tối đa, tránh leo thang căng thẳng,



khẩn trương đạt được lệnh ngừng bắn. Trong tuyên bố tại trụ sở Liên hợp quốc ở New York (Mỹ) ngày 08/10, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres cảnh báo, Li-băng đang “trên bờ vực của cuộc chiến tranh toàn diện”. Nga và Trung Quốc bày tỏ quan ngại sâu sắc về tình hình, khẳng định ủng hộ lập trường của Li-băng và lên án các cuộc tấn công nhằm vào dân thường. Đài phát thanh Israel Kan đưa tin, Mỹ đang nỗ lực đạt được thỏa thuận với Israel để nước này không tấn công các mục tiêu của

Iran nhằm tránh nguy cơ leo thang không kiểm soát được giữa hai quốc gia duy nhất có năng lực hạt nhân tại khu vực...

Theo các chuyên gia, những diễn biến tình hình khu vực Trung Đông đã khiến an ninh khu vực tiếp tục đối mặt với nguy cơ lan rộng; làm bùng phát làn sóng di cư, gây khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng. Đồng thời, làm gia tăng bất ổn về an ninh, an toàn, tác động đến thương mại, vận tải, logistics, giá dầu tại khu vực và toàn cầu.

KẾT QUẢ RÀ SOÁT ĐỊNH KỲ PHỔ QUÁT (UPR) CHU KỲ IV ĐỐI VỚI VIỆT NAM CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN QUYỀN LIÊN HỢP QUỐC

Ngày 27/9/2024, trong khuôn khổ Khoá họp thường kỳ lần thứ 57, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc đã thông qua kết quả rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV đối với Việt Nam.

Phiên họp của Hội đồng Nhân quyền do Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền Heidi Schroderus-Fox chủ trì. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt làm Trưởng đoàn, cùng với sự tham gia của Đại sứ, Trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên hợp quốc, Tổ chức thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế tại Geneva, Thụy Sĩ và đại diện một số bộ, ngành liên quan. Phiên họp thu hút sự quan tâm, đăng ký tham dự của khoảng 90 đại diện các quốc gia, tổ

chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ (NGO) có quy chế tư vấn với Hội đồng - Kinh tế Xã hội LHQ (ECOSOC), trong đó có các tổ chức NGO của Việt Nam.

Trưởng đoàn Việt Nam, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đã thông báo với Hội đồng Nhân quyền quyết định chấp thuận 271 trên tổng số 320 khuyến nghị các nước đưa ra tại Phiên đối thoại về báo cáo quốc gia vào tháng 5/2024, đạt tỷ lệ 84,7%, cao nhất trong 4 chu kỳ. Việt Nam tái khẳng định cam kết và chính sách nhất quán về bảo vệ và thúc đẩy quyền con người và sự coi trọng đối với Cơ chế UPR và Hội đồng Nhân quyền. Trưởng đoàn Việt Nam khẳng định lập trường này được xây dựng trên cơ sở tiến hành xem



xét, rà soát kỹ lưỡng các khuyến nghị với sự tham gia đầy đủ của các cơ quan liên quan. Dự kiến một Kế hoạch tổng thể để thực hiện các khuyến nghị này sẽ được xây dựng và triển khai với sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan trên tinh thần đối thoại và hợp tác.

Thông tin cập nhật cho Hội đồng Nhân quyền về tình hình bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam kể từ Phiên trình bày và đối thoại về Báo cáo quốc gia của Việt Nam (tháng 5/2024), Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt khẳng định, Việt Nam tiếp tục tăng cường khuôn khổ pháp luật về quyền con người, thông qua ban hành, sửa đổi một số văn bản luật quan trọng liên quan đến quyền con người, quyền công dân. Dù chịu tác động nặng nề của bão Yagi, đã tăng trưởng kinh tế tiếp tục được dự báo tích cực và ổn định, cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh là tiền đề vững chắc để bảo đảm quyền cho tất cả người dân. Bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ, bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương tiếp tục đạt được những bước tiến tích cực trong thời gian qua. Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt chia sẻ về chủ trương đặc xá 2024 cho hàng nghìn phạm nhân, tạo điều kiện để họ tái hòa nhập và đóng góp tích cực cho cộng đồng.

Đại diện các nước và nhiều tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ gửi lời chia buồn sâu sắc với những mất mát và thiệt hại sau bão tại Việt

Nam đồng thời đánh giá cao sự tham gia nghiêm túc của Việt Nam trong toàn bộ tiến trình UPR, nhất là việc chấp thuận các khuyến nghị với tỉ lệ cao và xây dựng kế hoạch triển khai bài bản. Hoan nghênh những nỗ lực và thành tựu ấn tượng của Việt Nam trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, đặc biệt đặt trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, các đại biểu ghi nhận các tiến bộ mọi mặt ở Việt Nam về hoàn thiện thể chế, pháp luật về quyền con người, phát triển kinh tế-xã hội, đổi mới sáng tạo, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và quyền các nhóm dễ bị tổn thương. Nhiều nước khuyến khích Việt Nam phát huy kinh nghiệm và thực tiễn tốt trong triển khai các khuyến nghị UPR. Một số tổ chức phi chính phủ nhấn mạnh đã được tạo điều kiện tham gia đóng góp vào tiến trình UPR ở Việt Nam, chia sẻ rằng thông qua tham gia UPR đã có nhiều đề xuất của mình được Chính phủ tiếp thu và triển khai trên thực tiễn, nhất là trong bảo đảm bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ, thúc đẩy phát triển bền vững.

Kết thúc Phiên họp, Hội đồng Nhân quyền đã đồng thuận quyết định thông qua kết quả Báo cáo UPR chu kỳ IV của Việt Nam, đánh dấu hoàn thành rà soát chu kỳ IV liên quan đến việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam và bước sang giai đoạn thực hiện các khuyến nghị.



MỘT SỐ DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH THỂ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Đại hội đồng Liên hợp quốc (09/10) đã bầu 18 thành viên mới tham gia Hội đồng Nhân quyền, gồm 47 quốc gia thành viên, trong đó các ghế được phân bổ cho các nhóm khu vực để đảm bảo đại diện theo địa lý. Các quốc gia này sẽ có nhiệm kỳ kéo dài 3 năm, kể từ ngày 01/01/2025. Thông qua hình thức bỏ phiếu kín, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã bầu Benin, Bolivia, Colombia, Cộng hòa Cyprus, Cộng hòa Séc, Cộng hòa Dân chủ Congo, Ethiopia, Gambia, Iceland, Kenya, Quần đảo Marshall, Mexico, Bắc Macedonia, Qatar, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ và Thái Lan làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2025 - 2027.

- Liên quan đến việc lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc trấn áp, đánh bị thương, tịch thu tài sản của ngư dân Việt Nam thuộc tàu cá QNg 95739 TS (tỉnh Quảng Ngãi) trong khi đang hoạt động tại khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam vào ngày 29/9/2024, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng nhấn mạnh: “Hành động nêu trên của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng

Sa, vi phạm luật pháp quốc tế, Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, đi ngược nhận thức chung của Lãnh đạo cấp cao hai nước về kiểm soát và quản lý tốt hơn tranh chấp trên biển. Việt Nam hết sức quan ngại, bất bình và kiên quyết phản đối cách hành xử thô bạo của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc đối với ngư dân và tàu cá Việt Nam đang hoạt động tại khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam, gây thương tích, đe dọa đến tính mạng và gây thiệt hại về tài sản của ngư dân Việt Nam. Việt Nam mạnh mẽ phản đối hành động nói trên của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng đầy đủ chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, khẩn trương điều tra và thông báo kết quả cho phía Việt Nam, không tái diễn các hành động tương tự”.

Nhiều quốc gia như: Philippines, Liên minh châu Âu (EU), Anh, Mỹ, Australia... đã bày tỏ quan ngại trước các thông tin về hành động nguy hiểm của tàu thực thi pháp luật của Trung Quốc đối với tàu cá Việt Nam; kêu gọi việc tuân thủ luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS, để đảm bảo hòa bình, ổn định và an toàn ở Biển Đông.





TÁC PHẨM “DÂN VẬN” VỚI VIỆC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY^(*)

TS. LÊ THỊ HẰNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Cách đây 75 năm, ngày 15/10/1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn gay go, quyết liệt nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài báo “Dân vận” - một tác phẩm tuy ngắn gọn, nhưng chứa đựng quan điểm mang tầm chiến lược về vai trò của nhân dân, về Nhà nước dân chủ.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ TRONG TÁC PHẨM “DÂN VẬN”

Ngay phần mở đầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình bày một quan niệm tổng quát về *Dân chủ*, về bản chất của Nhà nước dân chủ của dân, do dân, vì dân.

“Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*”(1).

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân luôn chiếm vị trí trung tâm.

Kế thừa và phát triển tư tưởng “dân vi bang bản”, Hồ Chí Minh khẳng định: Dân là “gốc của nước”. Theo đó, Nhà nước “Không phải là thuộc riêng của giai cấp nào mà là của chung của toàn thể dân tộc, chỉ trừ có bọn tay sai của đế quốc Pháp - Nhật và những bọn phản quốc, bọn thù”(2). Với ý nghĩa đó, nhân dân thực sự là nền tảng cơ sở xã hội - giai cấp của Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam.

Nước ta là nước dân chủ, cho nên “địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”, “bao nhiêu lợi ích đều vì dân”, “quyền hành”, “trách nhiệm, lực lượng” là “của dân”, “đều ở nơi dân”. Bởi vậy, mô hình mà Hồ Chí Minh lựa chọn là mô hình Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - mô hình quá độ của đất nước vừa giành độc lập, đi theo con đường chủ nghĩa xã hội (CNXH). Đó là Nhà nước dựa trên nền tảng dân chủ, thực thi dân chủ, mở rộng dân chủ, với nguyên tắc tất cả quyền lực

^(*) Nguồn: tuyengiao.vn



nhà nước thuộc nhân dân. Nhân dân đứng ở vị trí trung tâm và bao hàm hai yếu tố: “dân là chủ” và “dân làm chủ”. Cơ quan nhà nước là công cụ để thực hiện quyền lực nhân dân, cán bộ công chức nhà nước chỉ là người được ủy quyền, được nhân dân trao quyền để gánh vác, giải quyết những công việc chung của đất nước.

Ngay sau khi giành được độc lập, để lập nên nhà nước của tất cả các tầng lớp nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẩn trương chỉ đạo tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu - sau này trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, Người khẳng định “Đó là một cách rất hợp lý, để nhân dân lao động thực hành quyền thống trị của mình”(3).

Người cũng nhấn mạnh: “Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ... Nếu Chính phủ làm hại đến dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”(4). Dân là chủ thì Nhà nước và cán bộ công chức phải xác định rõ nhiệm vụ của mình là phục vụ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân... Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”(5).

Định hướng xuyên suốt việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước vì dân là phải luôn đặt lợi ích nhân dân lên hàng đầu. Từ luận điểm: “Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”(6), Hồ Chí Minh yêu cầu: “Chúng ta phải làm sao thực hiện ngay: Làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân được học hành. Cái mục đích chúng ta đi đến là ở đó, đi đến để dân ta xứng đáng với tự do, độc lập và giúp tự do độc lập”(7). Đó là những triết lý, nguyên tắc chỉ đạo trong suốt quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam.

Khi khẳng định vai trò chủ thể của nhân dân đối với Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh: “làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”(8). Người chỉ rõ, Nhà nước phải lập ra các thiết chế đảm bảo quyền làm chủ của người dân trên thực tế; đồng thời, nhân dân có quyền và nghĩa vụ phê bình, xây dựng, giúp đỡ Nhà nước. “Chính phủ ta là Chính phủ của nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là: người đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân”(9). *Giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình là vai trò, trách nhiệm làm*



chủ của nhân dân; là phương thức trực tiếp và tốt nhất nhằm làm cho hoạt động của chính quyền nhân dân ngày một hiệu quả hơn nhưng phải theo đúng kỷ luật và làm đúng chính sách của Chính phủ để Chính phủ làm tròn phận sự mà nhân dân giao phó. Ý thức, năng lực và trách nhiệm “làm chủ” chính là “thước đo” sự giác ngộ chính trị của công dân cũng như trình độ dân chủ của xã hội.

Về quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân, Hồ Chí Minh xác định: “Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng. Nếu không có Chính phủ, thì nhân dân không ai dẫn đường”(10). Nhà nước thực hiện vai trò người cầm lái, người tổ chức để nhân dân bằng trí tuệ và sức mạnh vốn có giải quyết các vấn đề và phục vụ lợi ích của chính mình. Trong tác phẩm *Dân vận*, Người đã chỉ rõ “Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*; Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*”. Do vậy, với vai trò điều hành, quản lý, tổ chức, Nhà nước phải tìm ra cơ chế thích hợp, tạo ra điều kiện thuận lợi để phát huy quyền làm chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm và nguồn lực trong nhân dân để thực hiện thành công sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Đó là một giải pháp nhằm nâng cao tính năng động của Nhà nước dân chủ, làm cho Nhà nước phải luôn chú ý tới sự vận động của thực tiễn, mặt khác, thông qua quá trình tìm tòi đó và cùng với sự tham gia của nhân dân, Nhà nước tự hoàn thiện mình. Vì thế, Nhà

nước gia tăng được sức mạnh bắt nguồn từ nhân dân và ngày càng được củng cố để hoàn thành tốt hơn chức năng phục vụ nhân dân của mình.

Những quan điểm nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được thể chế hóa trong các bản Hiến pháp do Người làm Trưởng ban soạn thảo. Hiến pháp năm 1946 xác định: Nước Việt Nam là một nước Dân chủ Cộng hoà; Tất cả quyền bính trong nước là của của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo. Hiến pháp năm 1959 có các chế định cụ thể như: *Tất cả quyền lực trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đều thuộc về nhân dân. Nhân dân sử dụng quyền lực của mình thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân.* Trên tinh thần đó, từ Hiến pháp năm 1959 đã thể hiện rõ hơn cơ chế tập trung quyền lực vào Quốc hội với nguyên tắc hoạt động “*tập trung dân chủ*” của các cơ quan nhà nước; thể chế hoá mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân: “*Tất cả các nhân viên cơ quan nhà nước đều phải trung thành với chế độ dân chủ nhân dân, tuân theo Hiến pháp và pháp luật, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân*”.

Trong thực tiễn xây dựng chế độ mới, bằng cách tổ chức cho nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước dân chủ, Hồ Chí Minh đã khơi dậy và nâng cao động lực tinh thần làm chủ đất nước của mọi người dân. Nhà nước dân



chủ mới ngay sau khi được thiết lập đã phát động toàn dân tham gia thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Qua phong trào thực tiễn do nhân dân thực hiện trên các lĩnh vực đã khẳng định vị trí là chủ, làm chủ của mỗi người dân trong một quốc gia độc lập, đã tạo ra sức mạnh tổng hợp vô cùng to lớn đưa cách mạng Việt Nam vượt qua mọi hiểm nghèo để tiến lên.

VẬN DỤNG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ XHCN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Quán triệt và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn nhất quán chủ trương: dân chủ vừa là bản chất của thể chế nhà nước, vừa là cách thức tổ chức thực hành dân chủ; vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển. Việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước dân chủ đã có những bước tiến quan trọng. Quốc hội có nhiều đổi mới trong hoạt động lập pháp, công tác bầu cử được cải tiến, tăng cường hơn về chất lượng và số lượng đại biểu chuyên trách; sự tham gia của nhân dân vào việc góp ý các dự án luật được thực hiện bài bản hơn... Chính phủ, các cơ quan Chính phủ được tổ chức, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và ngày càng minh bạch hơn, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hướng tới sự hài lòng của người dân. Các cơ quan tư pháp từng bước chuyển theo yêu cầu thượng tôn pháp luật, kiện toàn tổ chức, bộ máy, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong

hoạt động tổ tụng, xét xử. Quyền con người, quyền công dân tiếp tục được cụ thể hóa bằng hệ thống luật pháp và bảo đảm thực thi trên thực tế. Dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện của người dân được quan tâm và bảo đảm. Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới, coi trọng vai trò phản biện xã hội, đại diện lợi ích của các hội viên, đoàn viên...

Tuy nhiên, bộ máy nhà nước hiện nay vẫn còn khá cồng kềnh, nhiều tầng nấc, phân công, phân quyền chưa đủ mạnh dẫn đến tình trạng thẩm quyền vừa bị phân mảnh, vừa có sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Cơ chế “xin - cho” vẫn nặng nề. Vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa được phát huy đầy đủ. Hệ thống pháp luật còn nhiều thiếu sót, việc thực thi pháp luật chưa nghiêm minh dẫn đến việc chưa phát huy cao nhất sức mạnh của pháp luật với tư cách là công cụ để nhân dân kiểm soát quyền lực và thực hiện quyền làm chủ của người dân, tham gia vào các hoạt động của bộ máy nhà nước. Việc giám sát, phản biện của nhân dân và các tổ chức, trách nhiệm giải trình của các cơ quan trong bộ máy nhà nước trong một số lĩnh vực còn mang tính hình thức, kém hiệu quả. Đặc biệt, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo dẫn đến sự méo mó, biến dạng một số chủ



trường, chính sách của Đảng và Nhà nước, xâm phạm đến lợi ích chung...

Trong bối cảnh đó, theo chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để đáp ứng yêu cầu của xây dựng Nhà nước thật sự dân chủ trong giai đoạn hiện nay, cần chú ý đến những vấn đề sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước dân chủ và pháp quyền, trong đó cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Đặc biệt, chú trọng hoàn thiện cơ chế của Đảng trong việc kiểm soát quyền lực Nhà nước và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các hiện tượng vi phạm dân chủ. Bảo đảm các tổ chức của Đảng và đảng viên gương mẫu, đi đầu trong thực hành dân chủ và tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, “mỗi đảng viên ở địa vị càng cao thì càng phải giữ đúng kỷ luật của đảng, càng phải làm gương dân chủ”(11); định hướng mọi chính sách và pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, bồi đắp và thực hành năng lực làm chủ của nhân dân. Phát huy dân chủ phải gắn liền với nâng cao dân trí, bảo đảm dân quyền. Trong 5 bài học đúc rút từ 35 năm đổi mới, Đảng ta nêu bài học thứ hai là: trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “*dân là gốc*”; thật sự tin tưởng,

tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Trong thời kỳ phát triển mới, bài học đó cần trở thành phương châm hành động, để nhân dân thật sự là chủ, có đầy đủ năng lực, quyền lợi và trách nhiệm của người làm chủ, để cùng “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”(12). Đại hội XIII của Đảng đã nêu nhiệm vụ quan trọng là “cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”(13) với các vấn đề trọng tâm: an ninh xã hội, an ninh con người, xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chất lượng dân số, chính sách việc làm, thu nhập; phát huy dân chủ và nâng cao dân trí...

Thứ ba, tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và phương thức hoạt động bộ máy Nhà nước theo hướng dân chủ và pháp quyền. Đổi mới tổ chức và hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy dân chủ, bảo đảm nguyên tắc pháp quyền trong thực hiện chức năng của Quốc hội; hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp, cơ chế giám sát, lấy phiếu, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do cơ quan dân cử bầu hoặc phê chuẩn. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các bộ đa ngành, đa lĩnh vực;



xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch; tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch. Đổi mới thể chế và thủ tục hành chính tập trung trước hết vào xoá bỏ những quy định mang nặng tính hành chính quan liêu, gây phiền hà, sách nhiễu cho doanh nghiệp và nhân dân, kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất. Xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, trong đó, “xây dựng các thiết chế tư pháp hiện đại, trong sạch, hiệu lực, hiệu quả, dân chủ, nghiêm minh, tăng cường tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, ổn định”(14).

Thứ tư, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vừa “hồng” vừa “chuyên”, đây là “công việc gốc”; “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước”(15); “có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”(16). Đảng và Nhà nước cần chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách, đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy

đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển. Thực hiện phương thức dân chủ trong lãnh đạo quản lý điều hành, khắc phục lối làm việc mệnh lệnh hành chính đơn thuần. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình và có cơ chế cụ thể quy định trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp trước nhân dân. Cùng với việc nâng cao chất lượng cán bộ, công chức phải kết hợp với việc định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức kịp thời thay thế những cán bộ, công chức yếu kém, thanh lọc những kẻ tham nhũng, vô trách nhiệm. Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực thông qua hoàn thiện hệ thống pháp luật và đảm bảo tính nghiêm minh, thượng tôn pháp luật trong mọi hoạt động của bộ máy Nhà nước.

Thứ năm, phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng nền dân chủ XHCN. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phải lắng nghe đầy đủ, thấu đáo tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân, từ đó xem xét, xử lý, tháo gỡ những vướng mắc mà nhân dân kiến nghị, tạo điều kiện để nhân dân thực hành quyền dân chủ trên cơ sở, khuôn khổ pháp luật, pháp chế và bảo đảm kỷ cương xã hội. Với tư cách là những thiết chế để các tầng lớp nhân dân tham gia công việc của Nhà nước, quản lý, giám sát hoạt động của Nhà nước, MTTQ và các tổ chức cần tiếp tục đổi mới trên nhiều mặt theo



hướng khắc phục tình trạng “hành chính hóa”, “nhà nước hóa” trong tổ chức và hoạt động.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, tạo dựng thói quen thảo luận, bày tỏ quan điểm, chính kiến của nhân dân về các vấn đề quan trọng của đất nước. Trong thực tế, để Luật Thực hiện dân chủ cơ sở được thực hiện nghiêm minh, trước hết, cần bảo đảm cơ chế công khai, minh bạch, mở rộng cơ hội tiếp cận thông tin cho các chủ thể giám sát và phản biện xã hội. Đồng thời, thiết lập cơ chế phối hợp giữa hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cơ quan báo chí và nhân dân với hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán, điều tra, xét xử... của các

cơ quan nhà nước. Từ cơ chế phối hợp đó, Đảng và Nhà nước hiểu rõ hơn tình hình thực tiễn để có những quyết sách đúng đắn, phù hợp nhất và tạo sự đồng thuận xã hội. Mặt khác, hoạt động thanh tra, kiểm toán, điều tra, xét xử... của Nhà nước mang tính quyền lực công với những chế tài xử lý nghiêm minh sẽ góp phần bảo đảm những kết quả giám sát và phản biện xã hội phát huy được giá trị trong thực tiễn.

Dân chủ là bản chất, là thước đo trình độ phát triển của tổ chức Nhà nước và của toàn xã hội. Trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên, chúng ta sẽ từng bước thực hiện được mục tiêu đề ra góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước dân chủ XHCN của dân, do dân, vì dân./.

(...Tiếp theo trang 37)

Thời gian tới, để nâng cao hơn nữa hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội, huyện Phú Hòa tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; giải pháp quan trọng thực hiện mục tiêu giảm nghèo một cách cơ bản và bền vững của địa phương.





ĐẤU TRANH, BẢO VỆ CHỦ QUYỀN QUỐC GIA TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG^(*)

Trung tướng, PGS, TS NGUYỄN ĐỨC HẢI,
Nguyên Viện trưởng Viện Chiến lược Quốc phòng,
Bộ Quốc phòng

Ng nghị quyết số 29-NQ/TW về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng xác định: “... Bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và lợi ích quốc gia-dân tộc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước...”.

Không gian mạng là vùng “lãnh thổ đặc biệt” của quốc gia. Đấu tranh và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là nhiệm vụ quan trọng thiết yếu, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân.

Đấu tranh trên không gian mạng

Internet và mạng xã hội đã và đang mang lại nhiều giá trị tích cực; gắn kết cộng đồng, chia sẻ tình cảm, giao lưu công việc, kinh doanh, mang lại hiệu quả thiết thực cho nền kinh tế và trên các lĩnh vực chính trị, xã hội... Thông qua đó, thông tin được truyền tải nhanh chóng, có tính lan toả rộng. Tuy nhiên, trên không gian mạng, bên cạnh số đông người sử dụng có ý thức, trách nhiệm thì vẫn còn những phát ngôn lệch chuẩn, đi ngược lại đạo lý, truyền thống của dân tộc, trở thành một trong những yếu tố tiềm năng nhất trong lan truyền quan điểm sai trái, thù địch; gây khó khăn cho sự

thống nhất về tư tưởng trong Đảng, đồng thuận xã hội; gây mất ổn định an ninh chính trị, chia rẽ khối đoàn kết giữa Đảng với nhân dân. Đặc biệt, các thế lực thù địch lợi dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chat GPT... tạo ra những nguy cơ, thách thức mới.

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên không gian mạng là mặt trận quyết liệt, phức tạp và lâu dài. Các thế lực thù địch, cơ hội chính trị triệt để lợi dụng không gian mạng, nhất là mạng xã hội với khả năng tương tác, tạo hiệu ứng nhanh, rất khó kiểm soát, quản lý, giám sát, kiểm duyệt. Phương thức chủ yếu là tạo nguồn tin thật-giả lẫn lộn, gây nhiễu dư luận; cổ xúy tư tưởng đối lập, kích động, chống đối, chống phá rất bài bản, chặt chẽ, có mục tiêu rõ ràng, đó là: Tuyên truyền chống phá, kêu gọi tụ tập, biểu tình, bạo loạn, gây rối trật tự công cộng bằng thủ đoạn “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố”, “diễn biến hòa bình”.

^(*) Nguồn: qdnd.vn



Đáng chú ý: Một số quốc gia vẫn đang bí mật triển khai các hoạt động trinh sát, giám sát, tình báo, bố trí hệ thống vũ khí mạng, sẵn sàng tấn công, xâm phạm chủ quyền của Việt Nam trên không gian mạng. Các tổ chức phản động đều xây dựng tài khoản mạng xã hội, các kênh truyền thông, kết nối các đối tượng chống đối trong và ngoài nước xuyên biên giới “lớn giọng” rao giảng và chỉ trích Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, cho rằng Việt Nam là “kẻ thù của internet”; phát triển các kênh truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số, xúi giục các hoạt động ly khai, tự trị; móc nối, lôi kéo các đối tượng cơ hội chính trị, có cả cán bộ đương chức, một số cán bộ nghỉ hưu và thành phần chống đối trong trí thức, văn nghệ sĩ tăng cường chống Đảng; luôn rêu rao cho cái gọi là “dân chủ tư sản”, “xã hội dân sự”.

Các thế lực thù địch lợi dụng những sơ hở trong xử lý đất đai, vụ án kinh tế, công cuộc chống tham nhũng... tán phát bài xuyên tạc, hướng lái dư luận làm rối loạn an ninh chính trị trên mạng xã hội. Lợi dụng thông tin báo chí chính thống về các sự kiện chính trị, biển, đảo, những diễn biến phức tạp trên thế giới, khu vực... để tạo khách quan, rồi lồng ghép thông tin hư cấu, bóp méo sự thật. Lợi dụng sự hiếu kỳ, thiếu hiểu biết của không ít người dân để kích động cộng đồng mạng tham gia tán phát thông tin xấu độc, tạo dư luận xã hội để từ đó đẩy lên thành các

vấn đề chính trị, gây nhiễu loạn thông tin.

Bởi vậy, nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng chính là cuộc đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; là vấn đề mang tính cấp thiết, nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là ý thức, trách nhiệm của toàn xã hội.

Bảo vệ chủ quyền trên không gian mạng

Chủ quyền trên không gian mạng là một bộ phận không thể tách rời của chủ quyền quốc gia và bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng chính là bảo vệ chủ quyền quốc gia, dân tộc. Bởi vậy, cần phát huy sức mạnh tổng hợp để bảo vệ hệ thống thông tin, các dữ liệu, tài nguyên số, bảo đảm tính vẹn toàn, bí mật, sẵn sàng của thông tin. Trong thời đại chuyển đổi số mạnh mẽ, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số, công dân số, nhất là trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng, an ninh, không gian mạng đã trở thành môi trường tiến hành tác chiến mạng, tác chiến thông tin, đòi hỏi phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa khai thác, sử dụng và bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Trước hết, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước, sự vào cuộc quyết liệt, hiệu quả của các cấp, các ngành để huy động mọi nguồn lực. Nâng cao



nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thường xuyên, liên tục với nội dung và biện pháp phù hợp, hiệu quả. Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược an ninh mạng quốc gia.

Hoàn thiện chiến lược bảo vệ chủ quyền trên không gian mạng. Bổ sung, thể chế hoá hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục triển khai việc xác lập và thực thi đầy đủ chủ quyền, lợi ích an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội của Việt Nam trên không gian mạng. Hoàn thiện khung khổ luật pháp quốc gia, ban hành cơ chế, chính sách phù hợp với các quy định quốc tế, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng. Sẵn sàng ứng phó với các thách thức an ninh mạng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

Xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của chiến tranh thông tin, chiến tranh mạng. Tự chủ công nghệ, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng công nghệ, phần cứng, từ hạ tầng lõi đến các thiết bị điện tử cá nhân để hạn chế sự xâm nhập các mã độc, bởi hiện nay chúng ta cơ bản nhập khẩu từ nước ngoài nên độ bảo mật vẫn còn nhiều lỗ hổng. Chủ động “xây” và “chống”, “đấu tranh” và “bảo vệ”, kịp thời phát hiện và đáp trả các mối đe

doạ an ninh mạng, gián điệp mạng nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia, giữ vững chủ quyền trên không gian mạng.

Tăng cường củng cố và phát triển lực lượng chuyên trách, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng, bảo đảm tinh thông nghiệp vụ, nhạy bén về chính trị, hiểu biết pháp luật. Hiện đại hoá vũ khí, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tác chiến mạng và an ninh mạng trong tình hình mới. Huy động sự tham gia đông đảo của mọi tầng lớp nhân dân; phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Quân đội, Công an, thông tin-truyền thông và các lực lượng khác, trong đó Quân đội và Công an làm nòng cốt. Tập trung đấu tranh với các đối tượng, như: Các thế lực thù địch, đồng minh, tay sai có âm mưu, hành động sử dụng không gian mạng can thiệp, xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa; các tổ chức phản động trong và ngoài nước; lực lượng cơ hội, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có âm mưu, hành động cấu kết với thế lực bên ngoài, sử dụng không gian mạng chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; các tổ chức, cá nhân sử dụng không gian mạng thực hiện các hoạt động xâm nhập, phá hoại về kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.



Trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự, không gian mạng là môi trường tác chiến, cho phép người chỉ huy, người lính sử dụng hệ thống thông tin quản lý, điều hành, điều khiển vũ khí, trình sát kỹ thuật; sử dụng các hệ thống tự động hoá chỉ huy để tương tác trong các hoạt động tác chiến. Sự ra đời không gian mạng xuất hiện hình thái chiến tranh và lực lượng tác chiến mới, ví như cuộc chiến Nga-Ukraine... đã làm thay đổi học thuyết, tư duy và phương thức tiến hành chiến tranh.

Trên cơ sở công tác quản lý của Nhà nước về các dịch vụ trên không gian mạng, cần tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các ban, bộ, ngành, địa phương để tạo thế trận phòng thủ vững chắc; giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, phục vụ nhiệm vụ bảo vệ toàn vẹn chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; nâng cao ý thức và năng lực tự bảo vệ của người dân khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Tăng cường hợp tác quốc tế để bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế để đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái chống phá Việt Nam. Tham gia các công ước quốc tế phù hợp với luật pháp Việt Nam. Phối hợp có hiệu quả trong thực thi các nghị định thư, thoả thuận hợp tác phòng, chống tội phạm.

Đấu tranh và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp trong tiến trình thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Không gian mạng vừa mang lại nhiều cơ hội mới để xây dựng và phát triển đất nước, nhưng cũng tạo ra không ít thách thức chi phối, ảnh hưởng tới mọi mặt đời sống xã hội. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, quyết tâm thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số để xây dựng Việt Nam hùng cường, giàu mạnh, phát triển.





XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ NỮ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIAI ĐOẠN MỚI^(*)

TRẦN THỊ LÊ VIỆT

Đảng, Nhà nước ta đã luôn dành sự quan tâm đặc biệt và nhiều giải pháp, chính sách xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Để tăng cường hiệu quả thực hiện công tác cán bộ nữ trong giai đoạn mới, cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và hệ thống chính trị đối với việc thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chủ trương của Đảng đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và những mục tiêu, chương trình về bình đẳng giới.

Quan điểm của Đảng về công tác cán bộ nữ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vị trí, vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Người nhận xét: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”. Người luôn căn dặn các cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị phải quan tâm chăm lo công tác vận động phụ nữ, đào tạo bồi dưỡng cán bộ nữ, vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Trong Di chúc, Người căn dặn: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày càng nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng

đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”.

Xuyên suốt từ khi thành lập Đảng đến nay, Đảng ta đã luôn đánh giá cao sự đóng góp của phụ nữ và đề ra nhiệm vụ lãnh đạo, tạo điều kiện để phụ nữ phát huy khả năng to lớn, thực hiện nam nữ bình đẳng. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng năm 1930 đã thể hiện quan điểm “Nam, nữ bình quyền”. Sau khi thành lập Đảng, ngày 20-10-1930, Đảng đã thành lập tổ chức Hội phụ nữ với chức năng tập hợp phụ nữ tham gia giải phóng dân tộc và bảo vệ lợi ích cho phụ nữ.

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đang diễn ra trong những năm tháng ác liệt, ngày 10-1-1967, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 152 - NQ/TW về một số vấn đề tổ chức lãnh đạo công tác phụ vận, chỉ rõ: “Tư tưởng phong kiến đối với phụ nữ còn tồn tại khá sâu sắc trong một số cán bộ, đảng viên, kể cả

^(*) Nguồn: xaydungdang.org.vn



cán bộ lãnh đạo. Thể hiện rõ nhất tư tưởng hẹp hòi, “trọng nam khinh nữ”, chưa tin vào khả năng lãnh đạo và khả năng quản lý kinh tế của phụ nữ, chưa thấy khó khăn trở ngại của phụ nữ...”.

Sau khi miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 44 -CT/TW ngày 7-6-1984 về một số vấn đề cấp bách trong công tác cán bộ nữ, Chỉ thị chỉ rõ: “Nhiều cấp ủy Đảng và lãnh đạo các ngành buông lỏng việc chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ... còn tư tưởng phong kiến, coi thường phụ nữ, đối xử thiếu công bằng với chị em...”; “Các trường lớp đào tạo, bồi dưỡng trong nước và ngoài nước, khi chiêu sinh cần quy định tỷ lệ nữ một cách thỏa đáng; ... Các trường lớp tập trung cần tổ chức nhà trẻ, lớp mẫu giáo để chị em có con nhỏ gửi cháu”.

Bước vào thời kỳ đổi mới, ngày 12-7-1993 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới, Nghị quyết nhấn mạnh: “Xây dựng và sửa đổi, hoàn chỉnh các pháp luật, chính sách xã hội có liên quan đến phụ nữ và lao động nữ... Có chủ trương, chính sách phù hợp đối với phụ nữ dân tộc ít người, phụ nữ tôn giáo, phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, phụ nữ tàn tật”... Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 16-5-1994 của Ban Bí thư Trung ương về một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới khẳng định: “Cần xây dựng Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng lao động nữ nói chung

và cán bộ nữ nói riêng... Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ nữ làm công tác khoa học - kỹ thuật, kinh tế, pháp luật, hành chính, quản lý nhà nước.... cán bộ nữ dân tộc ít người, tôn giáo, vùng sâu, vùng xa. Các trường lớp đào tạo, bồi dưỡng của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể khi chiêu sinh cần có quy định tỷ lệ nữ một cách thỏa đáng, đưa vào chương trình đào tạo những kiến thức về giới...”.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng chỉ rõ: “Đối với phụ nữ, thực hiện tốt luật pháp và chính sách bình đẳng giới, bồi dưỡng, đào tạo nghề nghiệp, nâng cao học vấn; có cơ chế, chính sách để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều vào các cơ quan lãnh đạo và quản lý ở các cấp, các ngành, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em; tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện tốt thiên chức người mẹ; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng tiếp tục khẳng định: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần thực hiện bình đẳng giới. Tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện tốt vai trò của người công dân, người lao động, người mẹ, người thầy đầu tiên của con người. Bồi dưỡng, đào tạo để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều vào các hoạt động xã hội, các cơ quan lãnh đạo và quản lý ở các cấp. Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Bổ sung và hoàn chỉnh các chính sách về bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội, thai sản, chế độ đối với



lao động nữ. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và các hành vi bạo lực, xâm hại và xúc phạm nhân phẩm phụ nữ”.

Đặc biệt, ngày 27-4-2007, Bộ Chính trị (khóa X) đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nghị quyết xác định 4 vấn đề tập trung lãnh đạo một cách đồng bộ, toàn diện, lâu dài; mang tính chiến lược sâu sắc: (1) Phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội là một trong những nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới. (2) Công tác phụ nữ phải sát hợp với từng đối tượng, vùng miền, phát huy được tinh thần làm chủ, tiềm năng, sức sáng tạo và khả năng đóng góp cao nhất của các tầng lớp phụ nữ, góp phần tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, để phát triển đất nước; đồng thời chăm lo cho phụ nữ tiến bộ về mọi mặt, quan tâm đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng để phụ nữ có điều kiện thực hiện tốt vai trò người công dân, người lao động, người mẹ, người thầy đầu tiên của con người. (3). Xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ tương xứng với vai trò to lớn của phụ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng. (4). Công tác phụ nữ là trách nhiệm của cả hệ thống chính

trị, của toàn xã hội và từng gia đình. Trong đó, hạt nhân lãnh đạo là các cấp ủy đảng, trách nhiệm trực tiếp và chủ yếu là cơ quan quản lý nhà nước các cấp, vai trò chủ thể là phụ nữ mà nòng cốt là các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Nghị quyết số 11-NQ/TU đề ra các chỉ tiêu định hướng cho hệ thống chính trị các cấp: Phấn đấu đến năm 2020, cán bộ nữ tham gia cấp ủy đảng các cấp đạt 25% trở lên, nữ đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp đạt từ 35% - 40%. Các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên, nhất thiết có lãnh đạo chủ chốt là nữ. Cơ quan lãnh đạo cấp cao của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ có tỷ lệ nữ phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới. Cần bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia các khóa đào tạo tại các trường lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước từ 30% trở lên. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018, của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, “Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, đề ra mục tiêu đến năm 2030: Phải có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20 - 25%. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp đạt trên 35%.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống, tinh thần của phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ



nữ phát triển tài năng. Nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp và chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình trong gia đình và xã hội.

Trước tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và biến động nhiều mặt của tình hình thế giới, khu vực, trong nước, ngày 20-1-2018, Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”. Đây là sự cập nhật kịp thời đường lối của Đảng đối với công tác phụ nữ khi điều kiện thực tiễn của cách mạng có sự biến động.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Kiên quyết xử lý nghiêm theo pháp luật các tệ nạn xã hội; các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ Việt Nam”.

Nhiều thành tựu quan trọng

Công tác cán bộ nữ ở Việt Nam trong những năm gần đây đạt nhiều thành tựu quan trọng. Trên thực tế, việc xây dựng, thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ nữ đã được chú trọng, có nhiều chương trình đào tạo cán bộ nữ theo từng lĩnh vực, gắn với quy hoạch. Dự án “Nâng cao năng lực lãnh đạo cho phụ nữ trong khu vực nhà nước trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế” (EOWP) do Chương trình Phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP) và Bộ Ngoại giao phối hợp thực hiện, nhằm mục tiêu hỗ trợ nâng cao năng lực cho phụ nữ làm việc trong các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò lãnh đạo của các cán bộ nữ tài năng trong khu vực công của Việt Nam, đã góp phần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo nhân lực nữ cho phát triển kinh tế tri thức, thực hiện cử tuyển đào tạo cán bộ nữ trong đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo và trong các lĩnh vực có tỷ lệ cán bộ nữ chưa cao. Chính sách phát triển đội ngũ cán bộ nữ được xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện trong hoạt động nghiên cứu khoa học, trong công tác lãnh đạo, quản lý; ưu tiên tuyển chọn cán bộ nữ, lao động nữ có trình độ cao đẳng, đại học, trên đại học; chăm lo bồi dưỡng, phát triển tài năng nữ giới.

Kết quả thực hiện bình đẳng giới của nước ta được xếp hạng cao hơn so với nhiều quốc gia có cùng trình độ phát triển và thu nhập. Việt Nam được nhân dân và bạn bè quốc tế ghi nhận đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện bình



đẳng giới, trong đó có nỗ lực tăng tỷ lệ phụ nữ tham gia vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, từng bước xóa bỏ khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị. Nhờ công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nữ được quan tâm cùng sự nỗ lực vươn lên của chính đội ngũ cán bộ nữ, tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ không ngừng gia tăng. Nhiều cán bộ nữ được tin nhiệm giữ những trọng trách và qua thực tiễn công tác, đã khẳng định và phát huy được vai trò của mình trong các cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp ngày càng nhiều. Nếu nhiệm kỳ Đại hội VIII của Đảng có 1 đồng chí nữ là Ủy viên Bộ Chính trị, thì nhiệm kỳ Đại hội XII có 3 đồng chí nữ Ủy viên Bộ Chính trị và nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng có 2 đồng chí nữ là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cơ quan dân cử tăng so với nhiệm kỳ trước, với 151 đại biểu nữ tham gia Quốc hội khóa XV, đạt tỷ lệ 30,26% (cao hơn 3,54% so với nhiệm kỳ trước, nhưng vẫn chưa đạt chỉ tiêu là 35% - 40% do Nghị quyết số 11-NQ/TW đề ra). Việt Nam cũng là quốc gia có số lượng nữ đại biểu Quốc hội chiếm tỷ lệ cao trong khu vực, đứng thứ 51 trên thế giới, thứ 4 ở châu Á và đứng đầu trong Hội đồng Liên minh nghị viện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đạt 29% (tăng so với nhiệm kỳ trước). Với tỷ lệ này, Việt Nam nằm trong nhóm

các nước đứng đầu thế giới có tỷ lệ phụ nữ tham chính cao; đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN và đứng thứ 47/187 quốc gia trên thế giới được xếp hạng về bình đẳng giới trong tham chính; xếp thứ 87/156 quốc gia về chỉ số thu hẹp khoảng cách giới.

Đặc biệt, tỷ lệ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước được nâng cao cả về số lượng và chất lượng. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có lãnh đạo chủ chốt là phụ nữ chiếm 50%, tiệm cận với chỉ tiêu đề ra đến năm 2025. Nhiều đồng chí cán bộ nữ được Đảng, Nhà nước tin nhiệm giữ vị trí, trọng trách cao trong bộ máy lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, tiêu biểu như các đồng chí Nguyễn Thị Xuân Mỹ, Nguyễn Thị Kim Ngân, Tòng Thị Phóng, Trương Thị Mai, Bùi Thị Minh Hoài, Nguyễn Thị Doan, Đặng Thị Ngọc Thịnh, Võ Thị Ánh Xuân... điều đó cũng khẳng định sự thành công của Đảng trong công tác lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ nữ ngang tầm nhiệm vụ. Cùng với sự tiến bộ và phát triển của đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ nữ trí thức, nhà khoa học không ngừng phát triển, trưởng thành. Nhiều nhà khoa học nữ xuất sắc trên các lĩnh vực được tôn vinh và trao tặng giải thưởng, trong đó có Giải thưởng Kovalevskaja - Giải thưởng dành riêng cho các nhà khoa học nữ trong nghiên cứu khoa học tự nhiên, khoa học cơ bản. Rõ ràng, phụ nữ Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò, vị thế, sức mạnh và uy tín trong nhiều lĩnh vực của



đời sống chính trị - xã hội của đất nước.

Những vấn đề đặt ra trong công tác cán bộ nữ

Rõ ràng, ở Việt Nam hiện nay, phụ nữ ngày càng khẳng định được vai trò, vị thế trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt trong việc tham gia chính trị - vốn vẫn được coi là “địa hạt” nam giới có nhiều ưu thế. Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn tồn tại sự bất bình đẳng khá lớn trong công tác cán bộ nữ. Cụ thể:

Thứ nhất, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia vào các vị trí cấp chiến lược còn thấp. Trong bối cảnh hiện nay, phụ nữ Việt Nam đã tham gia tích cực vào công tác lãnh đạo, quản lý và bước đầu được ghi nhận, đánh giá cao. Tuy nhiên, so với tiềm năng và nguồn lực cán bộ nữ trong hệ thống chính trị thì tỷ lệ cán bộ quản lý, lãnh đạo nữ vẫn còn thấp so với đội ngũ lao động nữ và so với yêu cầu.

Thứ hai, có sự bất cập giữa yêu cầu thực hiện tốt công tác cán bộ nữ với các điều kiện kinh tế - văn hóa và xã hội. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có những chủ trương, chính sách, hệ thống các văn bản pháp luật thúc đẩy bình đẳng giới trong hoạt động chính trị. Tuy nhiên, để thực hiện tốt chính sách đó thì việc bảo đảm các điều kiện về kinh tế, văn hóa - xã hội nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ phát huy vai trò của mình là vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với các cấp, các ngành trong thời kỳ đẩy

mạnh quá trình đổi mới, hội nhập và phát triển. Thực tế cho thấy rằng, mâu thuẫn giữa việc thực hiện tốt chính sách về cán bộ nữ với việc bảo đảm các điều kiện kinh tế, văn hóa - xã hội vẫn đang là vấn đề gặp nhiều khó khăn đối với các cấp, các ngành hiện nay.

Thứ ba, định kiến giới đối với phụ nữ trong hoạt động lãnh đạo, quản lý vẫn còn khá khê. Mặc dù sự định kiến giới theo quan niệm truyền thống đã giảm bớt, chuyển biến theo chiều hướng ngày càng tích cực hơn, tuy nhiên, trong nhận thức của nhiều nhóm xã hội về vai trò, vị thế chính trị của phụ nữ vẫn còn có định kiến và khê hơn nhiều so với nam giới. Chính điều này là một trong những nguyên nhân làm hạn chế khả năng và sự thăng tiến của phụ nữ trong các lĩnh vực hoạt động chính trị - xã hội.

Thứ tư, một bộ phận phụ nữ còn có tư tưởng tự ti, an phận, ngại thay đổi môi trường công tác, ngại phấn đấu.

Giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Một là, tiếp tục thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, góp phần đạt được các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030, nhằm tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới bình đẳng trong mọi lĩnh vực.



Hai là, chú trọng hơn nữa công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ làm công tác lãnh đạo, quản lý và phát triển toàn diện phụ nữ. Cần xác định, việc tạo điều kiện để phụ nữ tham gia vào công tác lãnh đạo, quản lý là trách nhiệm và công việc quan trọng, thường xuyên của Đảng và Nhà nước, các bộ, ban, ngành, các địa phương, nhất là ở cấp cơ sở, để tránh sự thiếu hụt về số lượng cán bộ nữ. Tăng cường sự tham gia tích cực, có hiệu quả của các nhóm xã hội, nhất là cán bộ nam trong việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phát triển đội ngũ cán bộ nữ, để có được đội ngũ cán bộ nữ tương xứng với vai trò to lớn của phụ nữ trong tổng thể chiến lược công tác cán bộ của Đảng. Công tác phụ nữ cần thực hiện sát hợp với từng đối tượng, vùng, miền, phát huy tinh thần làm chủ, tiềm năng, sức sáng tạo và khả năng đóng góp cao nhất của các tầng lớp phụ nữ vào sự phát triển của đất nước; chăm lo cho phụ nữ tiến bộ về mọi mặt, quan tâm đầy đủ đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng để phụ nữ có điều kiện thực hiện tốt nhất vai trò của mình trong gia đình và xã hội.

Ba là, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát và có hình thức xử lý đối với việc không thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác cán bộ nữ. Đối với các địa phương

không thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương về công tác cán bộ nữ thì cần có những hình thức đánh giá hiệu quả thực hiện và xử lý phù hợp.

Bốn là, việc thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới có ý nghĩa rất quan trọng trong vấn đề tham gia của cán bộ nữ vào cấp ủy nhằm bảo đảm bình đẳng giới thực chất. Cần nhắc điều chỉnh các quy định liên quan đến công tác cán bộ nữ, tạo điều kiện để cán bộ nữ tham gia vào cấp ủy.

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế nhằm phát triển phụ nữ mạnh mẽ và toàn diện nói chung, đội ngũ cán bộ nữ nói riêng. Tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ và hiệu quả hơn nữa với các tổ chức quốc tế nhằm phát triển, nâng cao năng lực của phụ nữ làm việc trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước; phát huy vai trò lãnh đạo của cán bộ nữ có tài năng trong khu vực công; qua đó, góp phần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo nhân lực nữ cho phát triển kinh tế tri thức, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số; chú trọng đào tạo cán bộ nữ trong đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo và trong các lĩnh vực có tỷ lệ cán bộ nữ chưa tương xứng, nhằm phát triển toàn diện và nâng cao hơn nữa vị thế, sức mạnh và tiềm năng của phụ nữ nước ta trong bối cảnh mới.





CHUYỂN ĐỔI SỐ - MỘT SỐ KHÁI NIỆM^(*)

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước là gì?

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước là hoạt động phát triển chính phủ số của các cơ quan trung ương và tương ứng với đó là hoạt động phát triển chính quyền số, đô thị thông minh của các cơ quan chính quyền các cấp ở địa phương.

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước tập trung vào phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu về kinh tế - xã hội phục vụ ra quyết định chính sách; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, cả trên thiết bị di động để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

Chính phủ số bản chất là chính phủ điện tử, bổ sung những thay đổi về cách tiếp cận, cách triển khai mới nhờ vào sự phát triển của công nghệ số. Vì vậy, khi nói phát triển chính phủ số chính là nói phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số đã bao hàm chính phủ điện tử.

Chính phủ điện tử là gì?

Chính phủ điện tử là chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Hay nói một cách khác, đây là quá trình tin học hóa các hoạt động của chính phủ.

Chính phủ điện tử, hiểu một cách đơn giản, là “bốn Không”, có khả năng hợp không gặp mặt, xử lý văn bản không giấy, giải quyết thủ tục hành chính không tiếp xúc và thanh toán không dùng tiền mặt.

Chính phủ số là gì?

Chính phủ số là chính phủ có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế lại và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Hay nói một cách khác, đây là quá trình chuyển đổi số của chính phủ.

Chính phủ số là chính phủ điện tử, thêm “bốn Có”, có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có

^(*) Nguồn: *Cổng thông tin điện tử chuyển đổi số quốc gia*



khả năng cung cấp dịch vụ mới nhanh chóng, có khả năng sử dụng nguồn lực tối ưu và có khả năng kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

Điểm khác nhau giữa chính phủ điện tử và chính phủ số là gì?

Chính phủ điện tử là chính phủ tin học hóa quy trình đã có, cung cấp trực tuyến các dịch vụ hành chính công đã có. Chính phủ số là chính phủ chuyển đổi số, đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi quy trình làm việc, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ, nhanh chóng cung cấp dịch vụ công mới.

Một trong những thước đo chính của chính phủ điện tử là số lượng dịch vụ hành chính công trực tuyến. Còn một trong những thước đo chính của chính phủ số là số lượng dịch vụ hành chính công giảm đi, số lượng dịch vụ công mới, mang tính sáng tạo phục vụ xã hội tăng lên, nhờ công nghệ số và dữ liệu.

Chính phủ số và chính quyền số

Trong chính phủ điện tử, cơ quan chính quyền cung cấp các dịch vụ trực tuyến, chẳng hạn như một công dân

khi sinh ra thì có dịch vụ đăng ký khai sinh, khi đến tuổi trưởng thành thì chủ động đi đăng ký dịch vụ cấp thẻ căn cước công dân hay dịch vụ cấp hộ chiếu. Người dân phải thực hiện nhiều thủ tục hành chính, mỗi lần thực hiện lại phải điền dữ liệu từ đầu, mặc dù đã từng cung cấp trước đó. Còn trong chính phủ số, khi dữ liệu được chia sẻ giữa các cơ quan khác nhau và trong trọn vẹn vòng đời, người dân chỉ cần cung cấp thông tin một lần cho một cơ quan nhà nước, khi sinh ra được cấp một mã định danh duy nhất, khi đến tuổi trưởng thành tự động được nhận thẻ căn cước công dân.

Chính quyền số là gì?

Chính quyền số là chính phủ số được triển khai tại các cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã).

Mối quan hệ giữa đô thị thông minh và chính quyền số?

Ở cấp quốc gia, quốc gia thông minh gồm ba thành phần là chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Ở cấp địa phương, đô thị thông minh cũng gồm ba thành phần tương ứng là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trong phạm vi địa lý của đô thị đó.





HƯỚNG DẪN TRANG TRÍ KHÁNH TIẾT VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Ngày 16/10/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương có Công văn số 9743-CV/BTGTW về việc trang trí khánh tiết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, qua đó đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương như sau:

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 01-KL/TBTCVP ngày 03/5/2024 của Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội XIV của Đảng về việc phân công nhiệm vụ tổ chức phục vụ Đại hội XIV của Đảng; Kế hoạch số 488-KH/BTGTW ngày 28/5/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổ chức phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn trang trí khánh tiết về đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

1. Bên trong Hội trường: Bố trí bố cục sân khấu nhìn từ dưới lên lễ đài

1.1. Khẩu hiệu phía trên chính giữa Hội trường

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
QUANG VINH MUÔN NĂM !**

1.2. Cờ, ảnh Lãnh tụ

- Sử dụng cờ Đảng và cờ Tổ quốc trong trang trí khánh tiết: Thực hiện theo Quy định số 99-QĐ/TW, ngày 27/2/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng; Hướng dẫn

số 105-HD/BTGTW, ngày 29/5/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Quy định của Ban Bí thư về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng.

- Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bục cao phía dưới giữa cờ Đảng và cờ Tổ quốc. Trường hợp cờ được treo trên cột thì tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt chếch phía trước bên phải cột cờ.

- Ảnh Các Mác và V.I.Lênin treo phía bên phải của phòng (Các Mác bên trái, V.I.Lênin bên phải).

1.3. Khẩu hiệu hai bên cánh gà trong hội trường

- Bên trái: **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM – NGƯỜI LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

- Bên phải: Nội dung khẩu hiệu hành động hoặc chủ đề của Đại hội gắn với mục tiêu, quyết tâm thực hiện nghị quyết, nhiệm vụ đại hội đảng bộ.

1.4. Bên dưới chân phòng có thể bố trí một hàng chậu cây cảnh, hoa tươi....

- Hoa trang trí đặt ở phía dưới, trước tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh.



- Việc đặt lẵng hoa, cây cảnh phải phù hợp với không gian của lễ đài, mang tính thẩm mỹ cao.

1.5. Giữa sân khấu là bàn Đoàn chủ tịch.

1.6. Bục phát biểu được đặt ở vị trí 1/3 chiều ngang của lễ đài tính từ bên phải sang trái.

1.7. Bên trái sân khấu bố trí bàn Thư ký đại hội.

1.8. Trước sân khấu có thể bố trí hàng hoa tươi (tùy theo điều kiện từng đơn vị).

1.9. Maket phong chính: Đặt phía dưới ảnh Các Mác và V.I.Lênin (nhìn tổng thể cân đối, hài hòa).

ĐẢNG BỘ.....

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ....

NHIỆM KỲ 2025 – 2030

....., ngày..... tháng..... năm 2025

2. Bên ngoài Hội trường

- Bố trí băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Đại hội.

- Nên bố trí chậu cây cảnh, hoa tươi bên ngoài hội trường phù hợp với không gian và điều kiện của từng đơn vị bảo đảm trang trọng, thẩm mỹ.

- Hành lang Hội trường có thể trang trí tranh cổ động hoặc triển lãm ảnh về các hoạt động nổi bật của đảng bộ các cấp trong nhiệm kỳ vừa qua và trưng bày một số thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương, đoàn thể, cơ quan, đơn vị.

3. Bên ngoài địa điểm tổ chức Đại hội

- Tập trung tuyên truyền cổ động trực quan, như bố trí cờ, panô, áp phích, băng rôn, cờ hồng (hoặc cờ phướn nhiều màu sắc).... tại khu trung tâm hành chính, quảng trường, các trục đường chính dẫn đến nơi tổ chức Đại hội, khu vực đông dân cư trên địa bàn, đặc biệt là xung quanh địa điểm tổ chức Đại hội.

- Hướng dẫn Nhân dân treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc trang trọng, cân đối hài hòa trên cả tuyến phố chào mừng Đại hội.

- Tổ chức triển lãm tranh cổ động, ảnh, tư liệu, về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng; chỉnh trang đô thị, khu dân cư xanh, sạch, đẹp.

- Gắn biển công trình chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng (nếu có).

4. Khẩu hiệu tuyên truyền đại hội

- Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030!

- Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam!

- Sáng suốt lựa chọn những đồng chí tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín bầu vào cấp ủy các cấp!

- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền



tăng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh!

- Xây dựng, phát triển đất nước trên tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”!

- Phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

- Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam!

- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đồng lòng chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu đẹp, văn minh!

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng!

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - Dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của đất nước và dân tộc ta!

- Thời điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam!

- Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công!

- Dân tộc cường thịnh, trường tồn - Đất nước phồn vinh, hạnh phúc!

- Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức

chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ!

- Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện!

- Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng!

- Đảng quang vinh, dân tộc anh hùng, Bác Hồ vĩ đại!

- Vinh quang đời đời thuộc về dân tộc Việt Nam văn hiến và anh hùng!

- Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc trang trí khánh tiết tại hội trường, phòng họp, phòng làm việc,... ở các cấp, các ngành bảo đảm thực hiện nghiêm Quy định số 99-QĐ/TW, ngày 27/2/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng; Hướng dẫn số 105-HD/BTGTW, ngày 29/5/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương và nội dung hướng dẫn tại văn bản này trong tổ chức trang trí khánh tiết Đại hội đảng các cấp, tránh để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá Đảng.



VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định số 112/2024/NĐ-CP, ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa

Theo Nghị định, Ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa như sau: Hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa; hỗ trợ 750.000 đồng/ha/năm đối với đất trồng lúa còn lại, trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa; hỗ trợ thêm 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao.

Nghị định nêu rõ, diện tích đất trồng lúa ở 2 nội dung đầu được xác định theo số liệu thống kê đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố của năm liền kề trước năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách, riêng đối với kinh phí phân bổ cho năm 2025 là số liệu thống kê đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố của năm 2023. Diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định tại nội dung 3 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và công bố của năm liền kề trước năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách.

Đối với năm trong thời kỳ ổn định ngân sách, cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương đối với chính sách quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này áp dụng nguyên tắc hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành tương ứng từng thời kỳ. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, phân bổ nguồn ngân sách được hỗ trợ để thực hiện bảo vệ đất trồng lúa theo quy định.

Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định sau: Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

^(*) Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương



xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa; đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần; duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã; hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

Nhà nước đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương được thực hiện theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ trung hạn được cấp có thẩm quyền ban hành, trong đó ưu tiên đầu tư các công trình thủy lợi, giao thông tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao; quy trình, thủ tục thực hiện theo pháp luật về đầu tư công.

Doanh nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí khi thực hiện đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, giao thông tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao. Dự án áp dụng theo quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị. Dự án chế biến sản phẩm lương thực, thực phẩm; dự án sản xuất chế phẩm sinh học, chế biến

nguyên liệu và sản phẩm công nghệ cao từ lúa, gạo và phụ phẩm lúa, gạo đáp ứng theo quy định pháp luật về công nghệ cao. Nguồn vốn, đối tượng, quy trình hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Nguồn vốn và thủ tục hỗ trợ đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định riêng của pháp luật.

2. Quyết định số 1013/QĐ-TTg, ngày 20/9/2024 lấy ngày 6/8 hằng năm là Ngày An ninh mạng Việt Nam

Quyết định nêu rõ: Ngày An ninh mạng Việt Nam được tổ chức hằng năm nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về an ninh mạng quốc gia; nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của an ninh mạng. Đồng thời, thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự hoạt động hiệu quả của công tác bảo đảm an ninh mạng.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động



truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hằng năm bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Công an và điều kiện thực tế của từng bộ, ngành, địa phương để tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hằng năm tại bộ, ngành, địa phương. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội An ninh mạng Việt Nam, Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam, Hiệp hội Công nghệ thông tin Việt Nam, Hiệp hội Internet Việt Nam và các hiệp hội khác có liên quan chỉ đạo các tổ chức thành

viên trực thuộc tham gia và tổ chức các hoạt động truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hằng năm.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên các kênh về an ninh mạng và Ngày An ninh mạng Việt Nam. Các cơ quan thông tấn, báo chí ở trung ương và địa phương thực hiện đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá về Ngày An ninh mạng Việt Nam; xây dựng các chương trình giới thiệu và tuyên dương các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp điển hình đã đi đầu trong việc triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng; tổ chức truyền thông đối ngoại, quảng bá Ngày An ninh mạng Việt Nam ra nước ngoài.



***Ban Biên tập Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ
trân trọng cảm ơn các đồng chí và các cộng tác viên:
Trần Lăng, Minh Nguyên, Bích Thủy, Quỳnh Chi... Ban
Biên tập rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác
thường xuyên của các đồng chí và cộng tác viên.***

***Tin, bài gửi về Ban Biên tập Bản tin Thông tin
sinh hoạt chi bộ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên, số
02 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9, thành phố Tuy Hòa.
Điện thoại 0257 3823631.***





Các đồng chí lãnh đạo tỉnh, cán bộ và Nhân dân dự Lễ kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên (05/10/1930-05/10/2024).

Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh trao giải A cho các tác giả và nhóm tác giả tại Lễ tổng kết Giải báo chí về xây dựng Đảng tỉnh Phú Yên năm 2024 (Giải Búa Liềm vàng).



Đồng chí Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại buổi kiểm tra công tác chuẩn bị đại hội của Đảng bộ xã An Mỹ, huyện Tuy An.



Đồng chí Tạ Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và đồng chí Lê Tấn Hồ, UVBTVTU, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh trao bằng khen của UBND tỉnh cho các tập thể có thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024.



Quang cảnh Hội nghị giao ban quý III với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, Hội VHNT tỉnh, Liên hiệp các hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh do Thường trực Tỉnh ủy tổ chức.